

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CP XÂY DỰNG & GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

- Mã chứng khoán: BCE

- Địa chỉ: Lô G, đường Đồng Khởi, phường Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

- Điện thoại: 0274.2220888

Fax: 0274.2220886

- E-mail: info@becamexbce.com.vn

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Kim Tiên

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng & Giao thông Bình Dương.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16./04/2024 tại đường dẫn : <http://www.becamexbce.com.vn/tin-tuc/tin-cong-ty>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên 2023

Ngày 16. tháng 04 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Kim Tiên

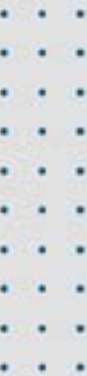


BCE-0124040003



2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

MỤC LỤC

- CHƯƠNG 01**
Giới thiệu tổng quan
- CHƯƠNG 02**
Tình hình hoạt động trong năm 2023
- CHƯƠNG 03**
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- CHƯƠNG 04**
Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị
- CHƯƠNG 05**
Quản trị Công ty
- CHƯƠNG 06**
Báo cáo phát triển bền vững
- CHƯƠNG 07**
Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023





GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

THÔNG TIN CHUNG

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC YẾU TỐ RỦI RO

01



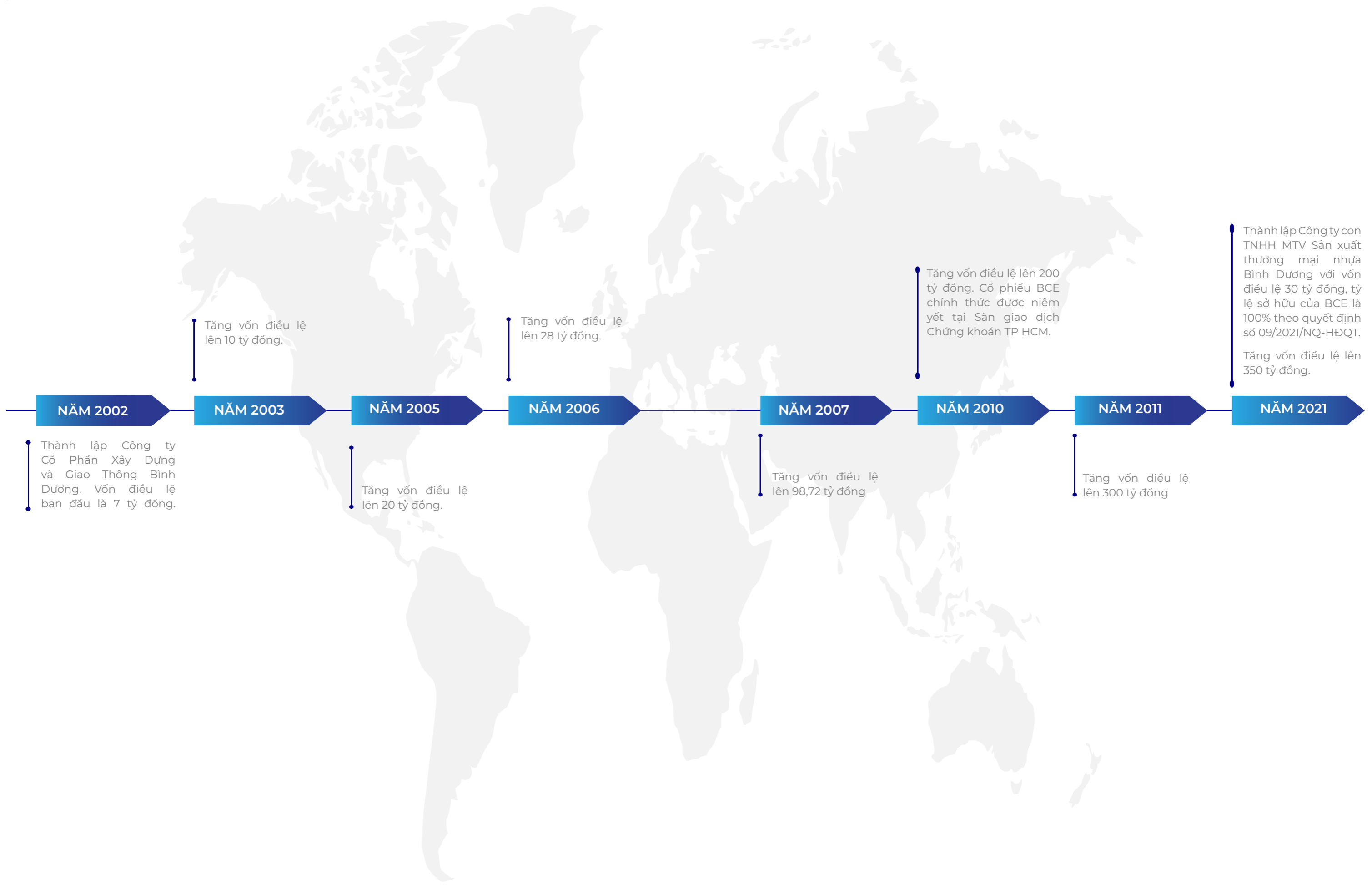


1 THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch:	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG.
Tên tiếng anh:	Binh Duong Construction & Civil Engineering Joint Stock Company
Tên viết tắt:	BECAMEX BCE
Giấy chứng nhận ĐKKD:	số 4603000039 ngày 25/02/2002 do Sở Kế Hoạch & Đầu Tư cấp ngày 25/02/2002 và thay đổi giấy phép lần 15 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3700408992 ngày 21/10/2022.
Trụ sở chính:	Lô G, Đường Đồng khởi, Phường Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương

Điện thoại:	0274.2220888
FAX:	0274.2220886
WEBSITE:	www.becamexbce.com.vn
EMAIL:	Info@becamexbce.com.vn
Vốn điều lệ:	350.000.000.000 đồng
Mã cổ phiếu:	BCE





NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- » Xây dựng dân dụng và công nghiệp
- » Xây dựng công trình giao thông
- » San lấp mặt bằng
- » Thi công điện dân dụng và điện công nghiệp
- » Sản xuất và lắp đặt cấu kiện bằng thép, bê tông cốt thép đúc sẵn
- » Kinh doanh vật liệu xây dựng, trang trí nội thất
- » Đầu tư xây dựng & kinh doanh cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp.
- » Cho thuê nhà xưởng, nhà ở, nhà văn phòng, kinh doanh bất động sản.
- » Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, quảng cáo, quản lý bất động sản, sàn giao dịch bất động sản
- » Thiết kế tổng thể mặt bằng xây dựng
- » Thiết kế quy hoạch chi tiết
- » Thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp
- » Thiết kế công trình giao thông (cầu đường bộ)
- » Thiết kế công trình điện trung hạ thế và biến áp từ 35KV trở xuống
- » Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng các công trình dân dụng và công nghiệp
- » Lập dự án đầu tư, đầu tư tài chính
- » Sản xuất vật liệu xây dựng

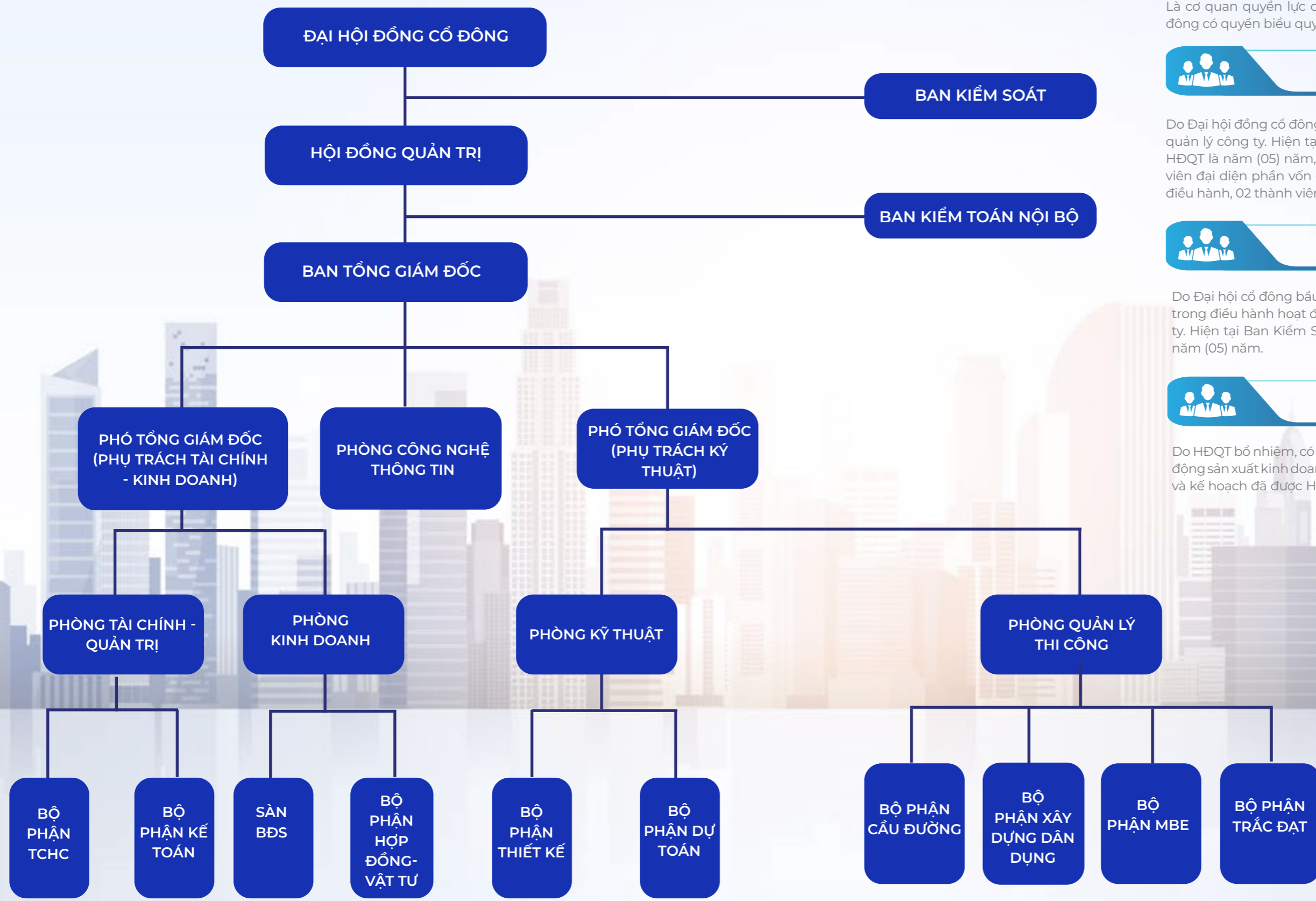
ĐỊA BÀN KINH DOANH

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung tại tỉnh Bình Dương bao gồm các dự án bất động sản như Trung tâm thương mại Mỹ Phước II, phố thương mại Giai đoạn 1, phố thương mại Rich Town và các dự án thi công hạ tầng giao thông, khu công nghiệp tại Trung Tâm Hành Chánh Tập Trung – Thành Phố Mới Bình Dương, Khu Công Nghiệp Mỹ Phước, Khu Công Nghiệp & Đô thị Bàu Bàng và Dầu Tiếng. Về sau, do nhu cầu phát triển, BECAMEX BCE đã triển khai xây dựng dự án Nhà ở thương mại dịch vụ công nhân tại Khu Công Nghiệp & Đô thị Bàu Bàng, dự án Nhà ở thương mại dịch vụ công nhân tại Huyện Chơn Thành – Tỉnh Bình Phước.

Bên cạnh thị trường trọng điểm Bình Dương, Becamex BCE đang mở rộng hoạt động sang các tỉnh thành khác như Bình Phước, Bình Định và Thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của công ty là trở thành một trong những nhà thầu uy tín hàng đầu tại Việt Nam, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước



BỘ MÁY QUẢN LÝ



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

Là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền.

Hội đồng quản trị (HĐQT)

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, miễn nhiệm theo quy định, là cơ quan quản lý công ty. Hiện tại HĐQT có năm (05) thành viên, nhiệm kỳ của HĐQT là năm (05) năm, trong năm (05) thành viên HĐQT có 01 thành viên đại diện phần vốn góp của Tổng công ty, 01 thành viên tham gia điều hành, 02 thành viên không điều hành và 01 thành viên độc lập.

Ban kiểm soát (BKS)

Do Đại hội cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại Ban Kiểm Soát gồm (03) thành viên, nhiệm kỳ của BKS là năm (05) năm.

Ban tổng giám đốc (TGD)

Do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược và kế hoạch đã được Hội đồng Quản trị và Đại hội cổ đông thông qua.



1 CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

CÔNG TY NẴM GIỮ TRÊN 50% VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔ CHỨC, CÔNG TY KHÁC

Tên Công ty	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ trọng
Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại nhựa Bình Dương	Lô c-5B & C-6B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	3703006434	100%

KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: tỷ đồng

Tên Công ty	Tổng doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại nhựa Bình Dương	24,02	(2,65)	(2,65)

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Tên Công ty	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ trọng
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (Becamex IDC Corp)	Tầng 9, Tòa nhà WTC Tower, số 1 Đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	3700145020	44,42%





1 ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Năm 2024, Becamex BCE đặt mục tiêu phát triển toàn diện trên các lĩnh vực.

Về tăng trưởng lợi nhuận, công ty sẽ tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư, phấn đấu đạt mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế là 57,41 tỷ đồng. Becamex BCE cũng cam kết đảm bảo chi trả cổ tức đều đặn cho cổ đông, bảo tồn và phát triển nguồn vốn cổ đông.

Về mở rộng thị trường, Becamex BCE sẽ tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển dự án, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế thương hiệu trên thị trường.

Phát triển nguồn nhân lực cũng là một mục tiêu quan trọng của Becamex BCE trong năm 2024. Công ty sẽ tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên, thu hút và giữ chân nhân tài, đồng thời đào tạo và phát triển năng lực chuyên môn cho cán bộ, công nhân viên. Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn và thân thiện cũng là một yếu tố quan trọng để Becamex BCE thu hút và giữ chân nhân tài.

Bên cạnh mục tiêu phát triển kinh doanh, Becamex BCE cũng chú trọng đóng góp cho cộng đồng. Công ty sẽ tham gia vào các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng là một trách nhiệm mà Becamex BCE luôn quan tâm.

Ngoài ra, Becamex BCE còn đặt mục tiêu chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động hiệu quả và bền vững cũng là một mục tiêu quan trọng của công ty. Phát triển các dự án bất động sản xanh, thân thiện với môi trường cũng là một định hướng phát triển của Becamex BCE trong tương lai.

Với những nỗ lực và chiến lược phát triển hợp lý, Becamex BCE hứa hẹn sẽ tiếp tục gặt hái nhiều thành công hơn nữa trong tương lai.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Với mục tiêu lấy uy tín chất lượng làm thước đo bền vững cho sự phát triển ổn định và bền vững, trong chiến lược phát triển sắp tới BECAMEX BCE sẽ tiếp tục tập trung phát triển hai lĩnh vực nòng cốt là bất động sản và thi công xây dựng. Cụ thể:

- » Phấn đấu trở thành doanh nghiệp phát triển dự án đầu tư và xây dựng hàng đầu khu vực tại Bình Dương, góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế ở tỉnh thành và quốc gia.
- » Becamex BCE hướng tới mục tiêu đưa hình ảnh của doanh nghiệp tiếp cận được nhiều hơn với khách hàng, luôn nâng cao chất lượng dịch vụ và xây dựng thương hiệu để từng bước chuyên nghiệp hóa các lĩnh vực của mình; Công ty đã đang và sẽ liên tục phát triển đội ngũ nhân sự năng động, sáng tạo, có tâm và tầm nhìn để ngày càng đưa doanh nghiệp phát triển bền vững lên tầm cao mới.

- » Đa dạng hóa sản phẩm bất động sản nhằm phục vụ nhu cầu của nhà đầu tư và người tiêu dùng, góp phần tạo sự cạnh tranh trên thị trường. Đồng thời chú trọng phát triển các dịch vụ bất động sản khác nhằm hướng đến sự gia tăng giá trị đất của dự án.
- » Tiếp tục đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thi công xây lắp với nhiệm vụ thiết kế và xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng do Công ty làm chủ đầu tư và nhận thầu.
- » Bên cạnh đó, theo kế hoạch trong thời gian tới Công ty định hướng sẽ đầu tư và phát triển lĩnh vực kinh doanh mới như: sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng nhựa, sản xuất hồ ga bê tông đúc sẵn, tấm tường bê tông đúc sẵn (Acotec)





CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) CỦA CÔNG TY

Trong bối cảnh thế giới đang đối mặt với rất nhiều thách thức về môi trường và xã hội, đặt ra mối quan tâm đối với hầu hết các doanh nghiệp về định hướng kinh doanh trung và dài hạn, theo đó phát triển bền vững là một hướng đi được quan tâm trong những năm trở lại đây. Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của Công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, BECAMEX BCE luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

Để đề cao trách nhiệm với môi trường, hằng năm, công ty cùng với cơ quan chức năng trên địa bàn thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh nơi làm việc, môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư.

Cam kết thực hiện bảo vệ môi trường, đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường như Nhà máy xử lý nước thải, hệ thống thu gom chất thải rắn, trồng cây xanh trong các dự án xây dựng. Trong quá trình thi công xây dựng, Becamex BCE cũng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa các tác hại tới môi trường. Công ty cũng thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể CBCNV trong công ty. Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao... Ngoài ra, Becamex BCE cam kết mang lại cho toàn thể CBCNV một môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động để phát huy sức sáng tạo, có thể mang khả năng của mình để phục vụ cho mục tiêu của công ty.



1 CÁC YẾU TỐ RỦI RO

RỦI RO LÃI SUẤT

Với sự phụ thuộc lớn vào nguồn vốn đầu tư, việc giữ cho lãi suất ổn định là quan trọng. Becamex BCE đã đa dạng hóa nguồn vốn và thường xuyên tái cấu trúc tài chính, giúp giảm thiểu tác động của biến động lãi suất, đồng thời tận dụng các kênh huy động vốn khác như phát hành cổ phiếu, hợp tác đầu tư để đảm bảo nguồn vốn ổn định và linh hoạt.

RỦI RO KINH TẾ

Năm 2023 vẫn là một năm đầy bất ổn của kinh tế thế giới, khi các nền kinh tế đang đấu với lạm phát và lãi suất cao, mức nợ lớn do hệ quả của thời kỳ chống dịch và căng thẳng địa chính trị. Theo Tổng Cục Thống kê, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trong năm 2023 ước tính đạt 5,05% so với năm 2022. Một dấu hiệu tích cực của nền kinh tế trong năm là ngành khu vực công nghiệp và xây dựng với mức tăng 7,06% đóng góp 0,51 điểm phần trăm vào tốc độ tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế.

Với Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng, mọi hoạt động kinh doanh đều chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ những yếu tố vĩ mô biến động. Sự thích ứng linh hoạt và đổi mới mạnh mẽ với những thách thức này không chỉ là yếu tố quan trọng mà còn là chìa khóa để đảm bảo phát triển bền vững trong môi trường kinh doanh đầy biến động.

Để giảm thiểu rủi ro, Công ty không ngừng theo dõi và đánh giá tình hình thị trường, từ đó đưa ra những chiến lược linh hoạt và hiệu quả. Áp dụng các biện pháp đề phòng và kiểm soát tối ưu, Công ty không chỉ duy trì sự ổn định mà còn tạo ra cơ hội mới từ những thách thức.

Bên cạnh đó, việc mở rộng các ngành nghề mới được xem là chiến lược quan trọng, giúp Công ty đa dạng hóa nguồn thu nhập và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào một ngành nghề duy nhất. Sự sáng tạo trong quản lý chiến lược không chỉ giúp Công ty vượt qua những khó khăn ngắn hạn mà còn xây dựng nền tảng cho sự phát triển dài hạn.

RỦI RO TÀI CHÍNH

Rủi ro tài chính được hiểu là những rủi ro phát sinh do sự biến động của môi trường bên ngoài và những rủi ro phát sinh từ việc lựa chọn và thực hiện các quyết định tài chính trong doanh nghiệp, làm ảnh hưởng đến khả năng sinh lời và khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

Rủi ro chậm thanh toán

Becamex BCE, doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây dựng, phải đối mặt với nhiều rủi ro trong quá trình kinh doanh, đặc biệt là trong bối cảnh kinh tế thế giới đầy biến động. Một trong những rủi ro quan trọng là thách thức về chậm thanh toán, do đặc thù của ngành xây dựng khi thời gian thi công kéo dài và việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện theo từng giai đoạn. Khả năng giải ngân vốn chậm có thể dẫn đến các khoản nợ khó đòi, tạo lệch cán cân thu chi và ảnh hưởng đến thanh khoản của Công ty. Tuy nhiên, để giải quyết vấn đề này, Becamex BCE đã thực hiện các biện pháp chặt chẽ như quy định kỹ thuật và thương lượng cẩn thận các điều khoản thanh toán từ giai đoạn đầu, đồng thời tận dụng uy tín để chỉ giao dịch với các đối tác tài chính mạnh mẽ.

Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu

Biến động giá cả, đặc biệt là giá nguyên vật liệu như thép, xi măng... có thể ảnh hưởng đến giá thành và lợi nhuận của dự án. Công ty đã thực hiện các biện pháp như theo dõi thị trường, đàm phán giữ giá và tạo kế hoạch dự trữ về nguyên vật liệu để giảm thiểu tác động của biến động giá. Hơn nữa, việc đối phó với rủi ro này còn bao gồm dự báo tình hình nguồn cung và tìm kiếm nguồn cung cấp có chất lượng và giá cả hợp lý. Điều này giúp Công ty duy trì ổn định trong nguồn nguyên vật liệu, tránh được tác động tiêu cực từ biến động thị trường.

Becamex BCE không chỉ đối mặt với những rủi ro mà còn thể hiện sự chủ động và sáng tạo trong việc áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro, từ đó tạo ra cơ hội và đảm bảo sự bền vững trong kinh doanh của mình.





RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thì việc bảo vệ môi trường sống xung quanh là một điều tất yếu. Rủi ro về môi trường là các sự cố về môi trường hoặc có nguy cơ gây ra rủi ro tới môi trường xung quanh trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Các rủi ro về môi trường xung quanh các hoạt động kinh doanh của Công ty như: rủi ro cháy nổ, rủi ro về vấn đề xử lý nước thải, rủi ro vỡ ống cấp nước, thoát nước,... Để hạn chế những rủi ro về môi trường Công ty luôn lưu ý công tác xử lý chất thải, giữ vệ sinh môi trường xung quanh các dự án xây dựng, tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật về bảo vệ môi trường, mức tiêu thụ nước, tiêu thụ năng lượng, xử lý chất thải. Đồng thời, công ty không ngừng tuyên truyền toàn CBCNV sử dụng tiết kiệm năng lượng và tài nguyên, nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường..

RỦI RO KHÁC

Ngoài những rủi ro nêu trên, Công ty còn chịu sự ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như động đất, dịch bệnh, lũ lụt, biến đổi khí hậu,... Những rủi ro này ít xảy ra nhưng sẽ gây ra những tổn thất nghiêm trọng về vật chất lẫn con người và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Là một doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực thi công xây dựng, tuy không chịu tác động trực tiếp từ sự biến đổi khí hậu, môi trường nhưng cũng gián tiếp bị ảnh hưởng ít nhiều từ sự biến đổi này (mưa bão, những đợt nắng nóng kéo dài, lốc xoáy...) ảnh hưởng tới việc đảm bảo tiến độ thi công công trình, chất lượng công trình

Do vậy, trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú ý đến các nhân tố bất khả kháng và có những biện pháp xử lý phù hợp nhằm giảm thiểu tối đa những thiệt hại. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên thực hiện những công tác nhằm phòng ngừa rủi ro như: thường xuyên theo dõi, kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị, trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động, tập huấn an toàn lao động, PCCC cho cán bộ nhân viên,...

RỦI RO PHÁP LUẬT

Becamex BCE là Công ty hoạt động dưới mô hình là một Công ty cổ phần đang hoạt động kinh doanh ở Việt Nam và niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE). Do đó, Công ty bị chi phối bởi nhiều văn bản luật khác nhau như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, Luật Lao Động... Ngoài ra, Công ty còn hoạt động trong lĩnh vực chính là bất động sản và xây dựng nên cũng chịu ảnh hưởng từ các văn bản pháp luật có liên quan như Luật đầu tư, Luật quy hoạch, Luật Đất đai, Luật nhà ở,...Do vậy, nếu có những thay đổi bất tiện trong luật lệ sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Ngoài bị tác động bởi luật, công ty sẽ còn bị chi phối bởi các thỏa thuận hợp đồng. Các áp lực từ khách hàng và thời hạn triển khai thi công có thể dẫn đến những lỗ hổng trong thỏa thuận, điều này có thể gây nhiều kiện tụng, tranh chấp về sau. Để giảm bị chi phối, công ty đã đưa ra các biện pháp ứng phó bằng cách xây dựng hệ thống văn bản hợp đồng mẫu, liên tục kiểm soát, đánh giá rủi ro và các điều khoản hợp đồng, thường xuyên cập nhật và phổ biến đến từng bộ phận để kịp thời giải quyết công việc. Ngoài ra, Công ty cũng xây dựng và tuyển dụng đội ngũ nhân sự pháp chế chuyên nghiệp, liên tục cập nhật các thay đổi về chính sách để kịp thời thích nghi và đưa ra giải pháp cho các hạn chế trong luật định.

RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH RỦI RO AN TOÀN LAO ĐỘNG

Đây là yếu tố đặc biệt được quan tâm trong lĩnh vực xây dựng vì đặc thù ngành yêu cầu người lao động phải làm việc trong các điều kiện nguy hiểm và môi trường bị ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết, độ cao, máy móc thiết bị nặng,... Để hạn chế rủi ro này, công ty đã đáp ứng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cũng như các phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động khi làm việc; thắt chặt các quy định về an toàn. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng đầu tư mới các thiết bị xây dựng và kiểm soát đảm bảo công tác bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên. Trước mỗi dự án bắt đầu thi công, Công ty sẽ thực hiện lập đầy đủ các phương án, biện pháp kỹ thuật an toàn bằng cách kiểm soát hàng tháng, hàng quý nhằm hạn chế đến mức tối thiểu sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra. Cuối cùng, Becamex BCE thường xuyên tổ chức huấn luyện, họp nhóm, đánh giá để đảm bảo người lao động nắm được các biện pháp phòng ngừa, né tránh được các rủi ro trong quá trình thi công.





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

02



2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2023 khép lại khi kinh tế Việt Nam có xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đạt được mục tiêu đề ra và tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới. Năm 2024 là năm bứt phá của chặng đường kinh tế 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 nên Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương sẽ dốc toàn lực cho chặng đường này.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, khó khăn hơn thuận lợi, nhưng kinh tế năm 2023 của Việt Nam duy trì đà tăng trưởng tích cực, quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 3,41%; quý II tăng 4,25%; quý III tăng 5,47%; quý IV tăng 6,72%). Tính chung cả năm 2023, GDP tăng 5,05% so với năm trước.

Đối mặt với những khó khăn, thách thức từ tình hình thế giới, cùng với những trở ngại của yếu tố nội tại khi Việt Nam là nước đang phát triển, nền kinh tế trong quá trình chuyển đổi và hội nhập. Quy mô kinh tế ở mức khiêm tốn, độ mở của nền kinh tế lớn; năng lực cạnh tranh và sức chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế, nhưng Việt Nam vẫn đạt kết quả đáng khích lệ với mức tăng trưởng 5,05% trong năm 2023. Đây là nét khác biệt đáng tự hào, điểm sáng trước những cơn gió ngược toàn cầu, là kết quả vượt khó của doanh nghiệp và hộ kinh doanh; sự điều hành linh hoạt, hiệu quả, trách nhiệm của Chính phủ cùng sự đồng hành kịp thời của Quốc hội.

Việt Nam tiếp tục thuộc nhóm các nước kiểm soát tốt lạm phát khi CPI tháng 12/2023 tăng 3,58% so với tháng 12/2022. Bình quân năm 2023 CPI tăng 3,25% so với năm 2022 và đạt mục tiêu Quốc hội đặt ra; lạm phát cơ bản tăng 4,16%. Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phản ánh sự hiệu quả trong thực thi chính sách kích cầu đầu tư nâng cao năng lực của nền kinh tế với tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài cả năm 2023 đạt 36,6 tỷ USD, tăng 32,1% so với cùng kỳ năm 2022.

Đứng trước những cơ hội và thách thức, Becamex BCE đã kịp thời đưa ra các kế hoạch để đảm bảo ổn định sản xuất, kinh doanh và nỗ lực hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Nhờ sự nỗ lực và những tác động từ các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, Bộ ngành đã giúp doanh nghiệp khắc phục được những khó khăn, khôi phục sản xuất trở lại và có kết quả kinh doanh tương đối tích cực.

Trong năm tới, khi Chính phủ quyết tâm đẩy nhanh giải ngân đầu tư công cùng những gói hỗ trợ về phục hồi kinh tế, đặc biệt khi quỹ tiền tệ thế giới (IMF) dự báo Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) Việt Nam sẽ tăng trưởng 5,8% trong năm 2024, nằm trong nhóm 20 nền kinh tế tăng trưởng cao nhất thế giới. Điều đó không chỉ tạo cơ hội cho các dự án đầu tư trong lĩnh vực bất động sản mà còn cả những công trình khác về hạ tầng kỹ thuật, văn hóa, xã hội. Trước những điểm sáng ấy, ngành xây dựng nói chung được dự báo sẽ có cơ hội phát triển rất tốt trong năm 2024.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trước tình hình kinh tế thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng, diễn biến đầy khó khăn và thách thức, với định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị cùng sự quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, Becamex BCE đã giữ vững con số lợi nhuận dương trong năm 2023, với doanh thu đến từ hai mảng chính là xây dựng và bất động sản, cụ thể như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Năm 2023		Tỷ lệ	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2023/TH2022	TH2023/KH2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	110,55	371,68	122,67	110,96%	33%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(58,40)	-	1,51	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(58,40)	2,41	0,77	-	32%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1.668)	-	22	-	-

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm 2023 của Công ty đạt hơn 122 tỷ đồng, tăng 10,96% so với năm ngoái. Phần lớn doanh thu đến từ hai hoạt động chính là xây dựng và kinh doanh bất động sản, bên cạnh đó là doanh thu từ bán thành phẩm. Cụ thể doanh thu xây dựng chiếm con số hơn 74 tỷ đồng, tương đương 61% trong cơ cấu tổng doanh thu, con số này đến chủ yếu từ thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng từ các dự án nhà ở xã hội tại Bình Phước. Nhìn lại năm 2023, ngành xây dựng và bất động sản khởi sắc hơn so với bức tranh ảm đạm năm 2022 nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn. Giá nguyên vật liệu xây dựng như thép tăng liên tục trong nửa đầu năm nhưng về sau có xu hướng giảm nhiều so với đầu năm do nhu cầu tiêu thụ chậm. Giá xi măng cơ bản giữ ổn định sau các đợt tăng giá liên tiếp trong năm 2022. Lãi suất được điều chỉnh, tạo điều kiện cho nhu cầu về kinh doanh các dự án bất động sản. Các công trình xây dựng được khởi công và hoạt động đúng tiến độ, Becamex BCE đã thu được doanh thu tăng 10,96% so với năm 2022 cùng với tổng chi phí với con số 123 tỷ đồng, giảm 28,03% so với năm trước, Lợi nhuận trước thuế đạt 1,51 tỷ đồng, hoạt động hiệu quả nhiều so với năm 2022. Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2023 không đạt kế hoạch do ĐHĐCĐ đã đề ra nhưng Công ty cố gắng nỗ lực vượt qua những khó khăn.



2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CƠ CẤU DOANH THU

Trong năm 2023, có thể thấy có sự chuyển dịch cơ cấu doanh thu của Công ty với lĩnh vực xây dựng là hoạt động chính khi đóng góp đến 60,75% trong tổng doanh thu. Tiếp theo là hoạt động đến từ lĩnh vực bất động sản, chiếm doanh thu hơn 29 tỷ đồng, đóng góp gần 24%. Hoạt động đến từ kinh doanh bán thành phẩm chiếm doanh thu gần 19 tỷ đồng, đóng góp 15,27% trong cơ cấu doanh thu của Becamex BCE.

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	% Tăng/giảm
Doanh thu xây dựng	102,59	92,73%	74,53	60,75%	(28,06)	(27,35)%
Doanh thu kinh doanh bất động sản	-	-	29,40	23,96%	29,40	-
Doanh thu bán thành phẩm	7,96	7,27%	18,74	15,27%	10,78	135,44%
Tổng doanh thu	110,55	100%	122,67	100%	12,12	10,96%
Giá vốn hàng bán	131,20		84,91	-	(46,29)	(35,28)%
Biên lợi nhuận gộp	(20,65)		37,76	-	58,79	-

Kinh doanh bất động sản và bán thành phẩm

Trong khi năm 2022, tình hình thị trường bất động sản đóng băng khiến cho Công ty không thu được lợi nhuận từ lĩnh vực này. Năm 2023, Công ty đạt được doanh thu hơn 29 tỷ đồng từ doanh thu bất động sản.

Tính đến cuối năm tài chính, doanh thu từ hoạt động bán thành phẩm ghi nhận gần 19 tỷ đồng, có sự chuyển dịch cơ cấu nhẹ trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Cho thấy Công ty đa dạng hóa hoạt động kinh doanh để thích nghi với môi trường kinh doanh. Công ty đang tập trung vào lĩnh vực cung cấp bán thành phẩm (ống nhựa HDPE) của Công ty con (Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại nhựa Bình Dương) cho Công ty mẹ, các Công ty trong Tập đoàn Becamex và các Công ty khác.

Thi công xây dựng

Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng và giao thông là các mảng hoạt động chính của hoạt động xây dựng tại Becamex BCE, với tổng doanh thu trong năm đạt 74 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 60,75% tổng doanh thu, giảm đáng kể so với năm 2022. Do hoạt động của Công ty chủ yếu là thi công xây dựng công trình cho Công ty mẹ, các công ty con, công ty liên doanh, liên kết, các Công ty trong Tập đoàn Becamex như Công ty Cổ phần Setia Becamex, Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex-Bình Phước, ...

BCE đã đa dạng hóa mảng kinh doanh của mình bằng cách đầu tư vào các hoạt động khác như bán hóa, hàng thành phẩm và kinh doanh bất động sản. Những hoạt động này đã đóng góp vào sự tăng trưởng tổng doanh thu hoạt động của công ty trong năm 2023.

Tổng quan về kết quả kinh doanh của BCE trong năm 2023 cho thấy rằng công ty đã duy trì được thế mạnh của mình trong lĩnh vực xây dựng và đồng thời đa dạng hóa mảng kinh doanh của mình để đáp ứng nhu cầu của thị trường. Các nỗ lực này đã mang lại kết quả khá tích cực cho hoạt động của BCE trong năm 2023.



2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CƠ CẤU CHI PHÍ

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	% Tăng/giảm
Giá vốn hàng bán	131,20	76,55%	84,91	64,72%	(46,29)	(35,28%)
Chi phí tài chính	8,90	5,19%	9,61	7,79%	0,71	7,96%
Chi phí bán hàng	350	0,20%	880	0,71%	530	151,34%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25,36	14,79%	24,05	19,49%	(1,31)	(5,17%)
Chi phí khác	5,58	3,25%	4,28	3,47%	(1,29)	76,8%
Tổng chi phí	171,39	100%	123,35	100%	(48,03)	71,9%

Với đặc thù hoạt động chính thuộc lĩnh vực thi công xây dựng nên giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tổng chi phí của Công ty. Tuy nhiên, trong năm 2023, Công ty không mua vật liệu xây dựng do giao các công trình xây dựng cho nhà thầu, nhà thầu tự chịu trách nhiệm mua vật tư và nhân công thi công theo danh mục chủng loại vật tư mà công ty yêu cầu. Vì thế, Công ty không thực hiện mua trữ và phụ thuộc vào sự biến động giá nguyên vật liệu. Do đó, giá vốn hàng bán của Công ty trong năm 2023 giảm mạnh còn 84,91 tỷ đồng, tương đương giảm 35% so với cùng kỳ. Chi phí quản lý doanh nghiệp cũng đã giữ ổn định so với năm ngoài khi Công ty ghi nhận chi phí giảm nhẹ 5% so với cùng kỳ.



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,56	1,47
-	Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,45	1,37
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	48,70%	51,51%
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	94,92%	106%
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,43	2,33
-	Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,15	0,18
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	-52,82%	0,64%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	-49,26%	3,11%



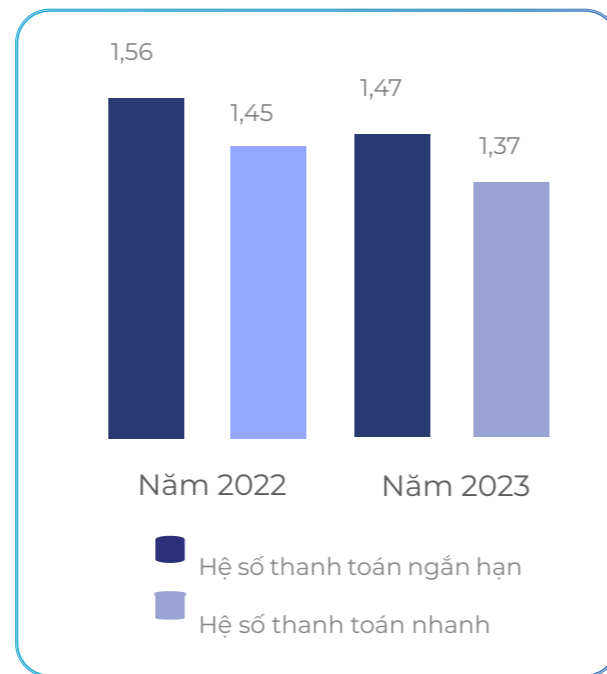
2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Với đặc điểm là một doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây dựng yêu cầu nguồn vốn lớn để đảm bảo duy trì bình thường các hoạt động xây dựng như chi phí đầu vào, Becamex BCE luôn cố gắng để duy trì các chỉ tiêu này ở một mức độ thích hợp nhằm tạo sự an tâm cho các bên cho vay, bên cung ứng nguyên vật liệu, nhà đầu tư,...

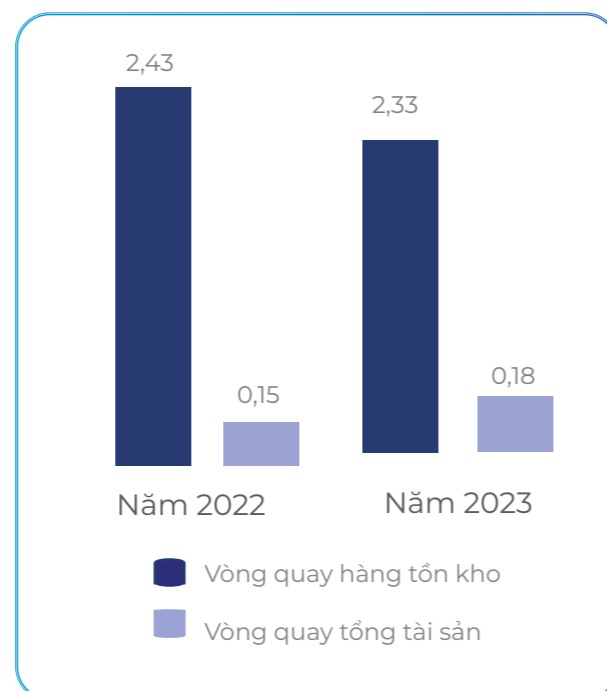
Tại thời điểm cuối năm 2023, các chỉ tiêu về tài chính đều giảm so với năm ngoái. Cụ thể, hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh giảm nhẹ so với năm trước, lần lượt đạt 1,47 lần và 1,37 lần. Sự sụt giảm lần này do tốc độ tăng của tài sản ngắn hạn chậm hơn tốc độ tăng của nợ ngắn hạn. Việc giảm chỉ tiêu về khả năng thanh toán có thể cho thấy Công ty đang tìm kiếm giải pháp đầu tư như tạo khoản dự phòng phải trả để phòng tránh các rủi ro tiềm năng trong quá trình hoạt động.



Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm 2023, các chỉ tiêu về năng lực hoạt động có biến động nhẹ so với 2022. Cụ thể, vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản có giá trị lần lượt 2,33 vòng và 0,18 vòng. Vòng quay hàng tồn kho giảm từ 2,43 vòng xuống 2,33 vòng.

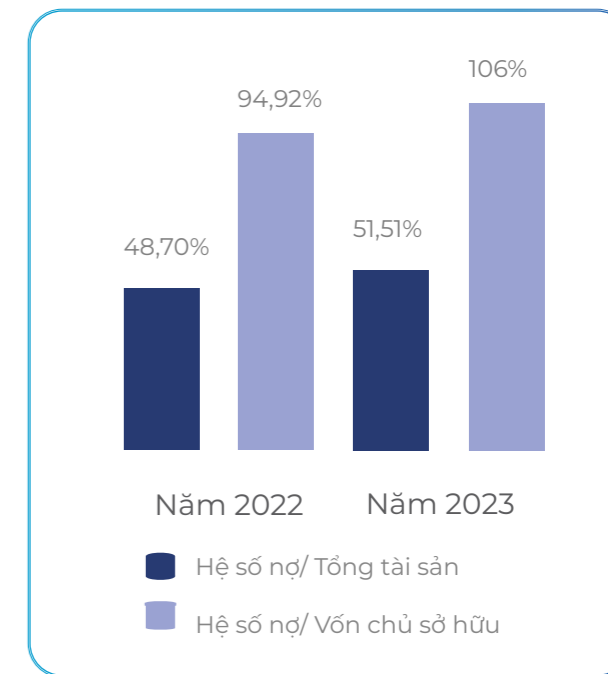
Doanh thu thuần trong năm của công ty đến từ phần lớn lĩnh vực xây dựng, các hoạt động kinh doanh trong năm 2023 tiếp tục gặp nhiều khó khăn bởi nhu cầu xây dựng giảm sút, ngành bất sản gần như bị đóng băng, doanh thu thuần Bên cạnh đó tổng tài sản trong năm 2023 đã tăng.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Sử dụng nợ vay để tài trợ cho hoạt động kinh doanh giúp Becamex BCE tận dụng được nhiều cơ hội để tăng trưởng quy mô và nâng cao tỷ suất sinh lời từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên, việc sử dụng nguồn nợ quá lớn để tài trợ cho các hoạt động của doanh nghiệp sẽ mang lại rủi ro lớn nếu việc sử dụng đòn bẩy không hợp lý. Trong những năm gần đây, doanh nghiệp đã và đang có những phương án tăng cường vốn chủ sở hữu cũng như tìm kiếm các nguồn tài trợ dài hạn khác để giảm bớt đòn bẩy tài chính, Becamex BCE luôn cố gắng cân nhắc để mang lại hiệu quả sử dụng vốn tốt nhất cùng cơ cấu vốn tối ưu phù hợp cho lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.

Cơ cấu vốn của Công ty dịch chuyển theo hướng tăng tỷ trọng nợ phải trả trên tổng tài sản và nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu với hai con số lần lượt là 51,51% và 106% trong năm 2023. Nguyên nhân của sự gia tăng là do nợ phải trả tăng nhanh hơn so với mức tăng của tổng tài sản và vốn chủ sở hữu. Cụ thể, khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn của Công ty tăng hơn 20 tỷ đồng; các khoản người mua trả trước tăng hơn 80 tỷ đồng do trả trước cung cấp bán thành phẩm, thi công xây dựng và thanh lý tài sản cố định.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi

Năm 2023, một năm đầy biến động đối với nền kinh tế nói chung và ngành xây dựng nói riêng, lợi nhuận sau thuế của Công ty được ghi nhận hơn 7 triệu đồng. Các hệ số về khả năng sinh lời của Công ty đều ghi nhận kết quả tích cực so với năm 2022.

Trong năm 2024, việc Bình Dương đang tích cực xây dựng một "khu đô thị thông minh" dự kiến sẽ tạo ra một môi trường thuận lợi hơn để thu hút nguồn vốn FDI từ nước ngoài. Cùng với đó, các chính sách kích thích kinh tế và đầu tư công từ Chính phủ cũng đang được đẩy nhanh triển khai, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động đầu tư, xây dựng nói chung và thị trường bất động sản nói riêng và góp phần vào việc phục hồi thị trường bất động sản và ngành xây dựng. Điều này dẫn đến triển vọng tích cực cho Công ty Becamex BCE, khi dự kiến sẽ đạt được nhiều thành công hơn trong giai đoạn tới.



DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ
1	Ông Đỗ Quang Ngôn	Chủ tịch HĐQT	0 cổ phiếu
2	Ông Nguyễn Kim Tiên	Thành viên HĐQT	66.345 cổ phiếu
3	Ông Ông Trần Thiện Thế	Thành viên HĐQT độc lập	0 cổ phiếu
4	Ông Phan Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phiếu
5	Ông Huỳnh Vĩnh Thành	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phiếu

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01 **Đỗ Quang Ngôn**
Chủ tịch HĐQT

Năm sinh : 1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

1989-1991	Nhân viên Công ty Thương mại Tổng hợp
1992-1994	Phó Giám đốc Chi nhánh Lạng Sơn
1995-1998	Kế toán trưởng Chi nhánh Lạng Sơn
1999-2001	Trưởng bộ phận Bộ phận quản lý thu phí QL.13
2002-2004	Tổng giám đốc CTCP Bóng đá Bình Dương
2005-2007	Giám đốc Nhà máy sản xuất Bê tông thép
2007-04/2022	Tổng giám đốc CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
04/2022-nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xây dựng & Giao Thông Bình Dương

Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 15.547.258 cp chiếm 44,42% vốn điều lệ, trong đó:

Đại diện (Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP) sở hữu: 15.547.258 cổ phiếu.

02 **Nguyễn Kim Tiên**
Thành viên HĐQT

Năm sinh : 1967

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác

1992-1997	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây dựng Miền Đông – Tổng công ty xây dựng số 1
1997- 2002	Cán bộ kỹ thuật Công ty TMĐT& PT Becamex
2003-2020	Tổng Giám Đốc Công ty cổ phần xây dựng & Giao Thông Bình Dương
2020- 04/2022	Phó Tổng Giám Đốc Thường trực Công ty cổ phần xây dựng & Giao Thông Bình Dương
04/2022 – 10/2022	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xây dựng & Giao Thông Bình Dương
10/2022 - Nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng & Giao Thông Bình Dương

Chức vụ tại tổ chức khác : không có

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 66.345 cổ phiếu tương đương 0,19% VDL

03 **Trần Thiện Thế**
Thành viên HĐQT độc lập

Năm sinh : 1963

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán

Quá trình công tác

10/1985-12/1988	Nhân viên Kế Toán Liên Hiệp các Xí Nghiệp Sành Sứ sông Bé
1988-1995	Kế Toán Trưởng Xí nghiệp Gốm Sứ Xuất Khẩu Sông Bé
1996-1997	Kế Toán Trưởng Xí nghiệp Xây Dựng Becamex
1998-1999	Phó Phòng kế toán Công ty Becamex
2000-2017	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất
2018-nay	Tổng Giám đốc Cổ phần Tư vấn Dịch vụ và Đầu tư Đệ Nhất
04/2022-nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng & Giao Thông Bình Dương

Chức vụ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty CP Phát triển hạ tầng kỹ thuật (IJC)

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu



2 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

04 Phan Hồng Cẩm Thành viên HĐQT không điều hành

Năm sinh : 1967

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Quá trình công tác

1994 -1997 Công ty Tư vấn Xây dựng Tổng hợp Bình Dương
1997-2002 Ban Quản lý Xây dựng hạ tầng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Phước
2002-2004 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Dương
2005-nay Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP

Chức vụ hiện nay tại BCE: Thành viên HĐQT không điều hành

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

05 Huỳnh Vĩnh Thành Thành viên HĐQT không điều hành

Năm sinh : 1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp

Quá trình công tác

1998-2000 Nhân viên Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP
2000-2010 Trưởng phòng Tư vấn Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất
2010-2017 Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất
2018-03/2022 Phó Phòng QLCTCP Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP
03/2022-nay Trưởng Phòng QLCTCP Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP

Chức vụ hiện nay tại BCE: Thành viên HĐQT không điều hành

Chức vụ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị (UDJ)

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 19/04/2023
2	Ông Nguyễn Văn Hiến Phúc	Thành viên HĐQT độc lập	Miễn nhiệm ngày 19/04/2023
3	Ông Đỗ Quang Ngôn	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/04/2023
4	Ông Phan Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT không điều hành	Bổ nhiệm ngày 19/04/2023



DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

STT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ
1	Ông Nguyễn Kim Tiên	Tổng Giám đốc	66.345 cổ phiếu
2	Bà Hồ Minh Diễm Thúy	Phó Tổng Giám đốc	54.000 cổ phiếu
3	Ông Lý Tấn Trí	Phó Tổng Giám đốc	887 cổ phiếu
4	Bà Lương Thị Quỳnh Hoa	Kế toán trưởng	0 cổ phiếu

LÝ LỊCH HỘI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

01 Nguyễn Kim Tiên
Tổng Giám đốc

Sơ yếu lý lịch Ông Nguyễn Kim Tiên xem ở phẩm danh sách thành viên Hội đồng quản trị

02 Hồ Minh Diễm Thúy
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh : 1976

Trình độ chuyên môn: Kế toán, cử nhân Kinh tế, thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

03/2002-10/2005	Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương	Kế toán viên
11/2005-12/2010	Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương	Kế toán tổng hợp
01/2011-07/2014	Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương	Phó phòng Kế toán
08/2014-10/2022	Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương	Kế toán trưởng
10/2022-nay	Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương	Phó Tổng giám đốc

Chức vụ tại tổ chức khác : không có

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 54.500 cổ phiếu, tương đương 0,16% VDL

03 Lê Tấn Trí
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh : 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác

1992-2004	Kỹ thuật xây dựng tại TPHCM.	Kỹ thuật xây dựng
2004-05/2020	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Phó Tổng Giám Đốc
05/2020-04/2022	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Giám Đốc Xây dựng
04/2022-11/2022	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Tổng Giám Đốc
11/2022-nay	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Phó Tổng Giám Đốc phụ trách kỹ thuật

Chức vụ tại tổ chức khác : không có

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 887 cổ phiếu tương đương 0,002% VDL

04 Lương Thị Quỳnh Hoa
Kế toán trưởng

Năm sinh : 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

10/2001-02/2002	Công ty LD Hải Thành KOTOBUKI – TPHCM	Nhân viên thu ngân
04/2002-11/2016	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Nhân viên kế toán
12/2016-03/2021	C CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Phó phòng kế toán
04/2021-09/2022	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
10/2022-nay	CTCP xây dựng & Giao Thông Bình Dương	Trưởng phòng Tài Chính Quản Trị kiêm Kế toán trưởng

Chức vụ tại tổ chức khác : không có

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu



DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ
1	Ông Nguyễn Hải Hoàng	Trưởng BKS	0 cổ phiếu
2	Bà Huỳnh Thị Quế Anh	Thành viên BKS	0 cổ phiếu
3	Bà Bà Lê Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	0 cổ phiếu

LÝ LỊCH HỘI BAN KIỂM SOÁT

01 Nguyễn Hải Hoàng
Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh : 1984

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kế toán

Quá trình công tác

2014–2018	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	Chuyên viên phân tích đầu tư
2018–2019	Quỹ đầu tư Korea Investment (VP TPHCM)	Chuyên viên phân tích đầu tư
2019–2020	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	Nhân viên tổ trợ lý
2020–nay	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	Phó Giám đốc Phòng quản lý công ty cổ phần

Chức vụ hiện nay tại BCE: Thành viên BKS

Chức vụ tại tổ chức khác

- Trưởng ban BKS Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (IJC)
- Trưởng ban BKS Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị (UDJ)
- Thành viên BKS Công ty CP Công nghệ & Truyền thông VN
- Trưởng ban BKS Công ty CP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC)

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

02 Lê Thị Thùy Dương
Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh : 1989

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay tại BCE: Thành viên BKS

Chức vụ tại tổ chức khác:

- Thành viên BKS tại Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
- Thành viên BKS tại Công ty CP Phát triển Đô thị.

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

03 Huỳnh Thị Quế Anh
Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh : 1984

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kế toán

Quá trình công tác

2008–01/2018	Phòng Quản lý tài chính Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	Nhân viên
04/2014–nay	Công ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương	Thành viên BKS
04/2017–nay	Công ty Cổ Phần Phát triển Đô Thị	Thành viên BKS
01/2018–nay	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	Thành viên BKS

Chức vụ hiện nay tại BCE: Thành viên BKS

Chức vụ tại tổ chức khác

- Thành viên BKS Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (IJC)
- Thành viên BKS Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị (UDJ)
- Thành viên BKS Tổng công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC)

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

THAY ĐỔI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Lê Đức Thịnh	Trưởng BKS (nhiệm kỳ 2022-2027)	26/04/2022 - 19/04/2023
2	Ông Nguyễn Hải Hoàng	Trưởng BKS (nhiệm kỳ 2022-2027)	26/04/2022
3	Bà Lê Thị Thùy Dương	Thành viên BKS (nhiệm kỳ 2022-2027)	Thành viên BKS (nhiệm kỳ 2022-2027) từ ngày 19/04/2023



2 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Tính đến hết ngày 31/12/2023, tổng số người lao động của công ty là: 92 người (Lao động nữ: 17 người, lao động nam: 75 người). Trong đó, trình độ đại học và trên đại học chiếm 51,09%, cao đẳng + trung cấp chiếm 10,87%, trình độ khác chiếm 38,04%.

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I Theo trình độ lao động			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	47	51,09%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	10	10,87%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	32	34,78%
4	Lao động phổ thông	3	3,26%
II Theo đối tượng lao động			
1	Lao động trực tiếp	3	3,26%
2	Lao động gián tiếp	89	96,74%
III Theo giới tính			
1	Nam	75	81,52%
2	Nữ	17	18,48%
VI Theo thời hạn HĐLĐ			
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	0	-
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	4	4,35%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	88	95,65%
V Theo cấp quản lý			
1	Quản lý cấp cao	4	4,35%
2	Quản lý cấp trung	11	11,96%
3	Chuyên viên, nhân viên	59	64,13%
4	Bảo vệ, thủ kho, đội trưởng, công nhân	18	19,57%
VI Theo độ tuổi			
1	Từ 18 đến 25 tuổi	0	-
2	Từ 26 đến 35 tuổi	9	9,78%
3	Từ 36 đến 45 tuổi	44	47,83%
4	Trên 45	39	42,39%
Tổng cộng		92	100%

Mức thu nhập bình quân của người lao động

167 triệu đồng/năm



CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG:

Vì tính chất xây dựng là ngành thâm dụng về lao động, vì thế trong các năm vừa qua, Công ty luôn đảm bảo các lợi ích phúc lợi của nhân viên khi làm việc và cống hiến tại Công ty. Cụ thể:

» Becamex BCE luôn đảm bảo các chế độ lương, thưởng, trợ cấp của người lao động được Công ty tuân thủ đúng quy định của Luật Lao động và hợp đồng lao động đã ký kết. Công ty luôn đảm bảo chi trả lương đầy đủ, kịp thời cho người lao động tại Công ty, không để xảy ra tình trạng nợ lương, nợ tiền BHXH.



» Các chính sách thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất sắc để động viên người lao động có thành tích tốt sáng tạo, năng suất cao

» Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty yên tâm công tác, đáp ứng được mức sống cơ bản của người lao động.

» Công ty luôn đảm bảo các quyền lợi cho người lao động như đã ký kết trong hợp đồng lao động. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên khảo sát về môi trường làm việc, để kịp thời xem xét thay đổi phù hợp.



2 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN



Trong năm 2023 Công ty tiếp tục thi công các công trình dở dang, đồng thời bàn giao các hạng mục công trình đã đủ điều kiện. Tiếp tục thực hiện các hợp đồng thi công xây dựng với các Công ty đối tác.



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

Thi công ép cọc thử - Chung cư cao tầng khu 6 Việt Sing tại Khu định cư Việt Sing.

- » Tổng mức đầu tư: 2.144.902.680.
- » Thời gian và tiến độ hiện tại: 80 ngày

Thi công hồ bơi, khu thay đồ và nhà vệ sinh của Doanh trại Bà Bàng

- » Tổng mức đầu tư: 3148.364.536
- » Thời gian và tiến độ hiện tại: 110 ngày

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT BECAMEX BÌNH PHƯỚC

Nhà ở cho người lao động Lô AM16 ở Bình Phước - quy mô 82 căn

- » Tổng mức đầu tư 140,5 tỷ đồng
- » Thời gian và tiến độ hiện tại: 180 ngày (đến ngày 30/04/2023)

Nhà ở cho người lao động Lô TDC 19 ở Bình Phước - quy mô 36 căn

- » Tổng mức đầu tư 61,68 tỷ đồng
- » Thời gian và tiến độ hiện tại: 240 ngày (đến ngày 01/07/2023)

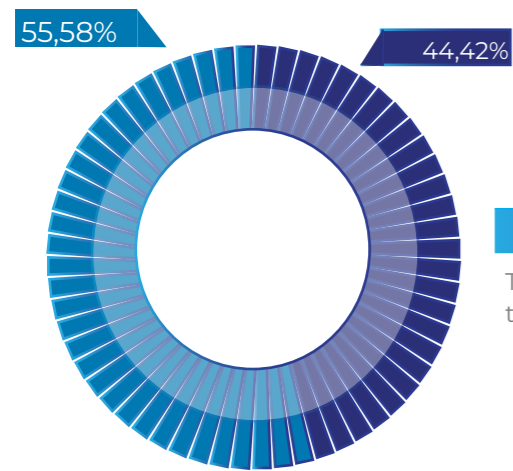
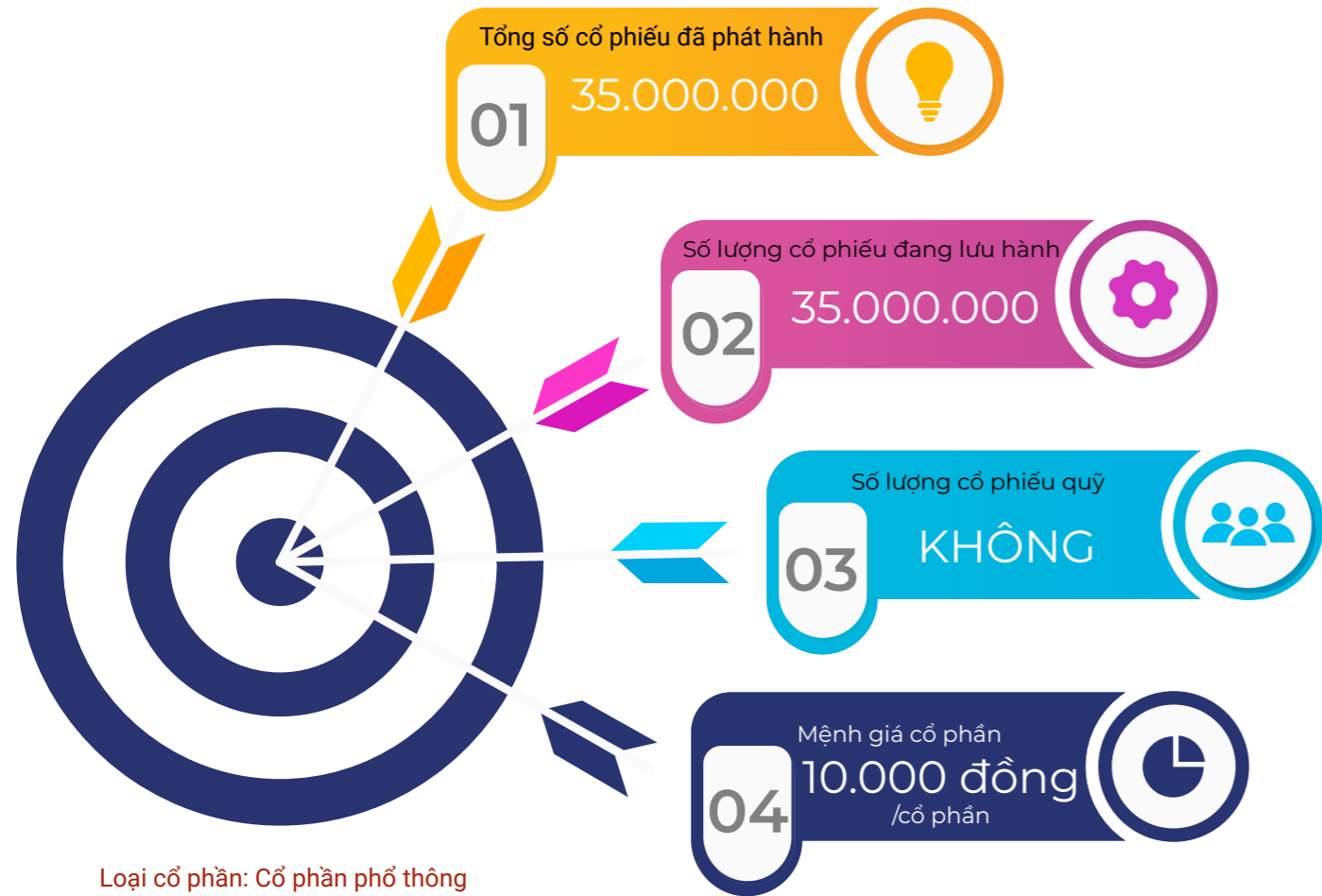
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN SETIA BECAMEX

Thi công thảm nhựa 02 lớp cho 110 căn Semi - D và Villas tại khu R4A Ecolakes của Khu đô thị sinh thái Ecolakes, Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương

- » Tổng mức đầu tư 20,15 tỷ đồng



2 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	15.547.258	44,42%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2023, BCE không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Các chứng khoán khác: Không có



STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông trong nước	3.303	34.537.423	98,68%
	- Tổ Chức	14		
	- Cá nhân	3.289		
2	Cổ đông nước ngoài	38	336.962	0,96%
	- Tổ chức	9		
	- Cá nhân	29		
Tổng cộng		3.342	35.000.000	100%





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BANTỔNG GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2024

03





Năm 2023, tiếp tục là một năm nhiều khó khăn và thách thức lớn nhưng cũng nhiều cơ hội đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng. Theo đó, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Nhận thức được những khó khăn đó, trước sự chỉ đạo kịp thời của ban lãnh đạo và sự phối hợp của toàn thể CB, CNV, mặc dù không đạt được kế hoạch lợi nhuận đề ra, song, Công ty đã ghi nhận con số lợi nhuận mang về với giá trị 779 triệu đồng, đạt 32% so với kế hoạch đề ra.

THUẬN LỢI

Một lợi thế lớn cho Công ty là doanh nghiệp hoạt động tại địa bàn tỉnh Bình Dương với thành phố dẫn đầu cả nước về tốc độ phát triển kinh tế-xã hội, phát triển khu công nghiệp và thu hút vốn đầu tư (FDI). Chính những điều kiện thuận lợi đó, Becamex BCE dễ dàng hơn trong việc phát triển và tiếp cận các dự án đang và sắp triển khai liên quan đến lĩnh vực bất động sản và thi công xây dựng.

Becamex BCE hoạt động kinh doanh chính ở lĩnh vực xây dựng, đây là ngành bị động về nguồn cung dự án, phụ thuộc vào nhu cầu đầu tư và xây mới. Tổng nhu cầu xây dựng được thể hiện qua tổng mức đầu tư thực hiện toàn xã hội. Theo Tổng Cục Thống kê, trong năm 2023 vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành đạt 3.423,5 nghìn tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm trước.

KHÓ KHĂN

Biến động chi phí nguyên vật liệu là rủi ro lớn nhất trong ngành xây dựng, chiếm tỷ trọng rất lớn (khoảng 70%) trong giá thành xây dựng.

Trong năm 2023, các doanh nghiệp bất động sản phải đối mặt với những khó khăn lớn về nguồn vốn, về lãi suất cho vay, tỷ giá ngoại tệ... Các khó khăn này ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của BCE.

Là một doanh nghiệp với lĩnh vực hoạt động chính là ngành xây dựng và bất động sản, BCE chịu sự ảnh hưởng của sự phát triển của nền kinh tế nói chung và thị trường bất động sản nói riêng. Ngành xây dựng phụ thuộc vào sự phục hồi của thị trường bất động sản và tốc độ giải ngân vốn đầu tư công. Dù hai yếu tố này đang dần chuyển biến tích cực nhưng vẫn cần thời gian để hồi phục và ít nhất giữa năm 2024.



3 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÀI SẢN

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	31/12/2022		31/12/2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	% Tăng/Giảm
TÀI SẢN NGẮN HẠN	486,74	75,07%	519,46	75,54%	33,21	6,72%
Tiền và khoản tương đương tiền	19,31	2,98%	35,76	5,20%	16,45	85,16%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	0,00%	-	0,00%	-	-
Các khoản phải thu	404,58	62,40%	422,78	61,45%	18,21	4,50%
Hàng tồn kho	33,83	5,22%	36,47	5,3%	2,64	7,8%
Tài sản ngắn hạn khác	29,01	4,47%	24,44	3,55%	(4,58)	(15,788)%
TÀI SẢN DÀI HẠN	161,59	24,92%	168,17	24,46%	6,58	4%
Các khoản phải thu dài hạn	77,48	11,95%	86,92	12,63%	9,44	12,18%
Tài sản cố định	69,51	12,48%	65,36	9,51%	(4,149)	(6)%
Bất động sản đầu tư	-	-	-	-	-	-
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-	-	-	-
Tài sản dở dang dài hạn	11,40	1,76%	12,67	1,84%	1,27	11%
Tài sản dài hạn khác	3,20	0,49%	3,22	0,47%	(22)	0,7%
TỔNG TÀI SẢN	648,34	100,00%	687,64	100,00%	39,3	6%

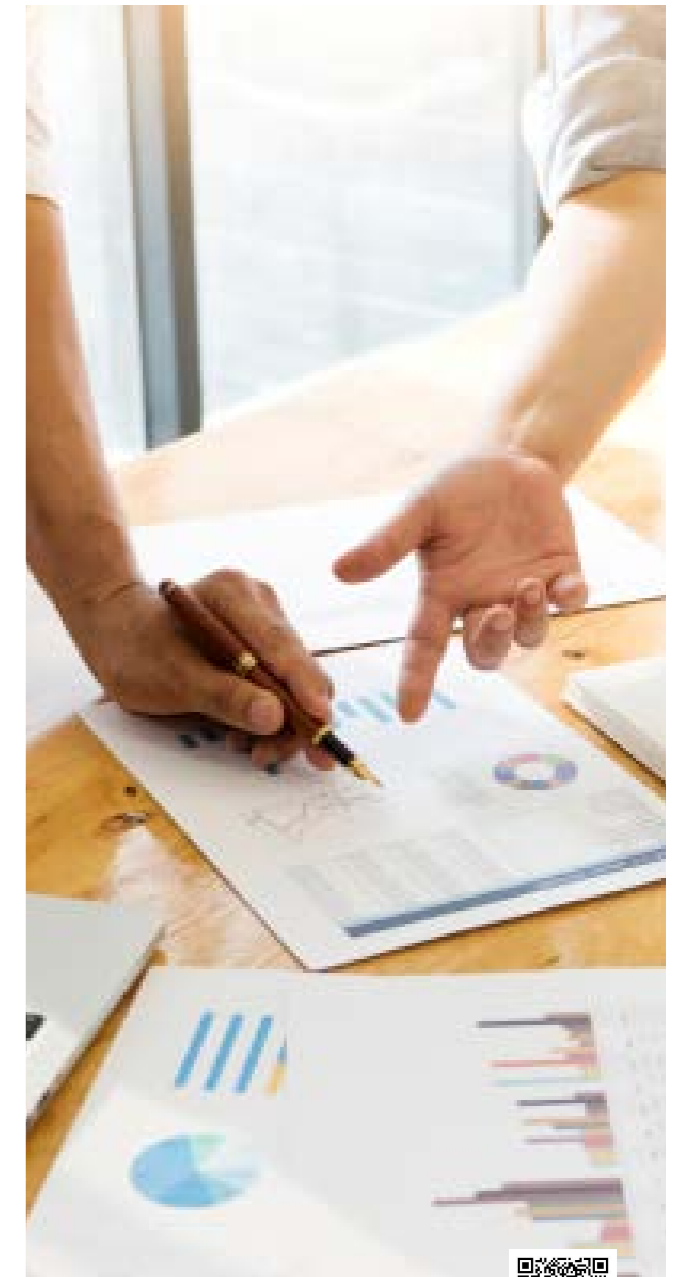
Cơ cấu Tổng tài sản của Becamex BCE có sự biến động nhẹ và tỷ trọng tài sản ngắn hạn năm 2023 tăng lên 6,72% so với năm 2022. Bên cạnh đó, giá trị tài sản dài hạn năm 2023 tăng nhẹ lên 4% đến từ sự gia tăng chính của các khoản phải thu dài hạn. Do việc đẩy mạnh đầu tư các dự án mới khiến cho các khoản phải thu dài hạn tăng 12,18%. Nhờ đó, Tổng giá trị tài sản của Công ty trong năm 2023 đạt mức 687,64 tỷ đồng tương đương tăng 6%.

NGUỒN VỐN

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	31/12/2022		31/12/2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	% Tăng/Giảm
NỢ PHẢI TRẢ	315,71	48,70%	354,23	51,49%	38,52	11%
Nợ ngắn hạn	312,81	48,25%	353,50	51,38%	40,68	12%
Nợ dài hạn	2,89	0,45%	731	0,11%	(2,16)	(296)%
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	332,62	51,30%	333,40	48,46%	778	0,23%
TỔNG NGUỒN VỐN	648,33	100,00%	687,64	100,00%	39,30	6%

Tổng nguồn vốn của Công ty trong năm 2023 ghi nhận tăng nhẹ so với năm trước lên 687,64 tỷ đồng, tăng hơn 39 tỷ đồng, tương đương tăng 6%. Nguyên nhân do cả nợ phải trả và vốn chủ sở hữu đều tăng trong năm vừa qua. Cơ cấu nợ ngắn hạn và dài hạn không có sự biến động quá lớn, Công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng nên việc huy động vốn trong ngắn hạn là hoàn toàn phù hợp với đặc thù kinh doanh của Công ty. Do đó, tổng nợ phải trả của Công ty trong năm 2023 ở mức hơn 354 tỷ đồng và tăng 11% so với năm 2022. Bên cạnh đó, một mục dự phòng phải trả ngắn hạn trị giá hơn 8,4 tỷ được tạo ra để phòng tránh các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh.



3 KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2024

NHẬN ĐỊNH NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ CƠ HỘI TRONG NĂM 2024

Năm 2024 được nhận định là triển vọng của ngành xây dựng, khi các gói hỗ trợ kích cầu được đưa vào nền kinh tế bắt đầu phát huy hiệu quả sẽ tác động lớn tới thị trường, đầu tư công vẫn được đẩy mạnh giải ngân nhằm bù đắp cho sự suy giảm của các động lực tăng trưởng khác. Việc đầu tư công tăng mạnh cũng sẽ tác động trực tiếp đến doanh nghiệp tham gia vào các dự án và tác động gián tiếp tạo cú hích phát triển đến thị trường bất động sản, khi đây cũng là một lĩnh vực hoạt động chính của Công ty.

Việt Nam được coi là điểm sáng trên bản đồ thu hút đầu tư nước ngoài nhờ môi trường và địa chính trị ổn định. Đặc biệt khi Becamex BCE có địa bàn hoạt động chính tại Bình Dương, nơi đang và sẽ đẩy mạnh hoạt động đầu tư phát triển khu đô thị công nghiệp thông minh cả nước, được dự kiến sẽ thu hút thêm nhiều nguồn vốn FDI trong năm tới.



Bên cạnh những kỳ vọng, những thách thức nền kinh tế năm 2024, bối cảnh xung đột diễn ra ở nhiều nơi vẫn gay gắt, chuỗi cung ứng toàn cầu, xuất khẩu vẫn đứt gãy. Việt Nam quyết tâm phấn đấu phục hồi và phát triển nền kinh tế. Theo Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2024, Quốc hội khóa XV đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 6 – 6,5%, tốc độ tăng CPI bình quân 4 – 4,5%.

Do đó, bước sang năm 2024, Việt Nam đứng trước những thách thức đan xen cùng cơ hội. Trong năm 2022 – 2023, nhu cầu đầu tư xây mới có phân hóa giữa các mảng xây dựng. Trong đó, vốn đầu tư công dự kiến tăng mạnh sẽ thúc đẩy tăng trưởng xây dựng cơ sở hạ tầng. Ngược lại, khó khăn của ngành bất động sản và sản xuất công nghiệp chững lại sẽ hạn chế nhu cầu xây dựng nhà ở và nhà không để ở.

Tận dụng được những cơ hội trên, Becamex BCE đang lên mục tiêu kiến tạo không ngừng và tạo dựng thêm những giá trị mới, thân thiện và bền vững, cùng tạo dựng cộng đồng hội tụ và hạnh phúc phồn vinh thông qua việc đẩy mạnh hơn nữa trong việc thực hiện các dự án đã và đang triển khai, mở rộng xây dựng thêm nhiều phân khúc sản phẩm mới từ công trình nhà xưởng, văn phòng, cao ốc, nhà phố thương mại, hạ tầng kỹ thuật,...

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

Trên cơ sở những khó khăn và thuận lợi của năm 2024, tiếp nối những kết quả đã đạt được của năm 2023, với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, Công ty sẽ tiếp tục xây phát triển bền vững và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 như sau:

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% KH 2024/ TH 2023
Doanh thu thuần	122,673	733,26	597,74%
Lợi nhuận trước thuế	1,510	31,89	2111,92%
Lợi nhuận sau thuế	0,77	25,75	3,31%

Kế hoạch kinh doanh công ty mẹ năm 2024

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% KH 2024/ TH 2023
Doanh thu thuần	104,873	683,23	651,48%
Lợi nhuận trước thuế	2,314	30,72	1327,57%
Lợi nhuận sau thuế	2,314	24,57	1061,80%

Kế hoạch kinh doanh Công ty Con (CT TNHH MTV Sản xuất thương mại nhựa Bình Dương) năm 2024

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% KH 2024/ TH 2023
Doanh thu thuần	24,019	50,021	208%
Lợi nhuận trước thuế	(2,652)	1,175	-
Lợi nhuận sau thuế	(2,652)	1,175	-



01

Bước sang năm 2024 HĐQT Công ty sẽ tích cực đầu tư tìm hiểu các mô hình phát triển trên thế giới, từ đó đúc kết và tìm ra được những giải pháp nhằm giải quyết những thách thức trong tình hình mới, tiếp tục duy trì và tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty Becamex BCE trong việc thu hút đầu tư. Đặc biệt, với sự phát triển của khoa học công nghệ, việc ứng dụng công nghệ mới vào xây dựng là nhu cầu cấp thiết.

02

Công ty lựa chọn những người lao động có chất lượng cao, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, Becamex BCE tạo môi trường làm việc an toàn, xanh, sạch đảm bảo việc làm ổn định, chính sách lương thưởng hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng, lộ trình thăng tiến rõ ràng, công bằng, minh bạch.

03

Tập trung công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên. Khuyến khích nhân viên tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao nghiệp vụ nhằm đáp ứng các yêu cầu của công việc.

04

Công ty sẽ tập trung quản lý tốt số lượng và chất lượng thi công các công trình xây dựng. Đẩy nhanh việc khảo sát, xây dựng các phương án thiết kế để chuẩn bị cho các dự án đầu tư tiếp theo. - Tăng cường công tác quản trị tài sản, nguồn vốn, tăng hiệu quả SXKD.

05

Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Theo dõi sự thay đổi của các quy định pháp luật để có phương án thực hiện phù hợp với quy định và hoạt động của BCE.

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Không có





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC
MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

MỤC TIÊU NĂM 2024

CÁC BIỆN PHÁP HOÀN THÀNH KẾ
HOẠCH NĂM 2024

04



4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam cũng như toàn cầu chịu ảnh hưởng nặng nề từ lạm phát do các chính sách tiền tệ, tài khóa của các nước trên thế giới với nhu cầu phục hồi kinh tế sau đại dịch;

Trong tình hình đó, Công ty CP Xây dựng và Giao thông Bình Dương năm 2023 về cơ bản đã thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Cụ thể như sau:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 đạt 122,67 tỷ đồng, đạt 110,96% so với năm 2022. Trong đó, doanh thu bất động sản đạt 29 tỷ đồng, doanh thu xây dựng đạt 74 tỷ đồng, và doanh thu bán thành phẩm đạt 19 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 ghi nhận 779 triệu đồng.

Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Về công tác quản lý nhân sự, trong năm 2023 Công ty đã thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy quản lý và các đơn vị phòng ban của công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật và Luật chứng khoán, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của BECAMEX BCE.

Về công tác đoàn thể, HĐQT luôn quan tâm và tạo điều kiện để các đoàn viên thanh niên, công đoàn viên, cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động đoàn thể như: chương trình hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Hội thao kỷ niệm ngày liên hiệp Phụ nữ Việt Nam do công đoàn Công ty tổ chức.



4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Tổng giám đốc trong các lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2023 phê duyệt.
- Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BCE:

- Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.
- Các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT đều được Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát (BKS). Các thành viên HĐQT, BKS đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty BCE.
- Việc công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của BCE.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY BCE:

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện công tác điều hành đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định.
- Chủ động đề xuất các giải pháp để đáp ứng các ảnh hưởng của yếu tố bên ngoài đến hoạt động kinh doanh của công ty.



Trong năm 2024, với nhận thức sâu rộng về những thách thức và cơ hội trước mắt, Hội đồng quản trị quyết định tiếp tục tập trung phát triển bền vững, bên cạnh việc xác định lĩnh vực kinh doanh bất động sản và thi công xây dựng là trọng tâm, Công ty cũng đa dạng hóa cơ cấu doanh thu từ hoạt động bán thành phẩm (ống nhựa HDPE). Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, bên cạnh các dịch vụ kinh doanh bất động sản, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng và phát triển các dự án bất động sản, làm đa dạng hóa các danh mục sản phẩm, kiểm soát tình hình thu hồi công nợ khách hàng. Tiếp tục triển khai đầu tư mô hình nhà ở thương mại dịch vụ dành cho người lao động có thu nhập thấp. Đồng thời, Công ty cũng tập trung nghiên cứu, đánh giá tính khả thi phục vụ cho việc chuẩn bị đầu tư và phát triển lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các hoạt động mới trong tương lai. Đồng thời, chúng tôi sẽ tiếp tục bổ sung và hoàn thiện các quy trình, quy chế để đảm bảo hoạt động của Becamex BCE tuân thủ đúng quy định của pháp luật và mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và các bên liên quan.đảm bảo hoạt động của Becamex BCE tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

KẾ HOẠCH KINH DOANH HỢP NHẤT NĂM 2024

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% KH 2024/ TH 2023
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	122,673	733,26	597,74%
Lợi nhuận trước thuế	1,510	31,89	2111,92%
Lợi nhuận sau thuế	0,779	25,75	3,31%

CÁC BIỆN PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH

Trên cơ sở định hướng các kế hoạch chỉ tiêu đề ra, HĐQT Công ty Cổ phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương đã thống nhất một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2024, cụ thể như sau:

- 01 Xác định xây dựng là nguồn thu chính, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Công ty Becamex BCE. Tiếp tục phát triển và đẩy mạnh hoạt động thi công cây dựng trong năm 2024.
- 02 Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, tiếp tục mở rộng và phát triển các dự án bất động sản, đa dạng hóa danh mục sản phẩm để tiếp cận với nhiều đối tượng khác ở các phân khúc khác nhau, song song với việc phát triển dịch vụ bất động sản, kiểm soát tình hình thu hồi công nợ khách hàng. Tiếp tục đầu tư mô hình nhà ở thương mại dịch vụ dành cho người lao động có thu nhập thấp.
- 03 Thực hiện các giải pháp thanh toán thu hồi công nợ, tăng cường công tác kiểm soát chi phí. Bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy chế nhằm nâng cao tính hiệu quả trong công việc.
- 04 Xây dựng chiến lược chuyển đổi số toàn diện. Chuyển đổi số trong ngắn hạn sẽ giúp tối ưu hóa mô hình kinh doanh hiện tại, tăng năng suất, giảm thâm dụng lao động.
- 05 Ứng dụng công nghệ, đồng bộ số hóa các phần mềm văn phòng điện tử nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác quản lý, giám sát đa việc sử dụng văn bản bằng giấy, đảm bảo thông tin nhanh chóng, chính xác đồng thời cắt giảm chi phí.
- 06 Nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi cho sự phát triển lâu dài. Tập trung công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có kinh nghiệm, tiếp tục thực thi các chiến lược đã đề ra.





QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

05



5 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Tổng giám đốc trong các lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2023 phê duyệt.
- Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BCE:

- Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.
- Các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT đều được Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát (BKS). Các thành viên HĐQT, BKS đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty BCE.
- Việc công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của BCE.

Trong năm 2023, HĐQT đã họp 6 lần với thành phần tham gia như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lí do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thanh Huy	2/6	33%	Từ nhiệm
2	Ông Nguyễn Văn Hiến Phúc	2/6	33%	Từ nhiệm
3	Ông Đỗ Quang Ngôn	4/6	67%	Thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2022-2027) từ ngày 19/04/2023
4	Ông Nguyễn Kim Tiên	6/6	100%	
5	Ông Huỳnh Vĩnh Thành	6/6	100%	



Trong năm, HĐQT đã tiến hành 6 phiên họp chính thức để thông qua các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý. Cụ thể như sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-HĐQT	11/01/2023	Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tăng vốn tháng 12/2020.
2	02/2023/NQ-HĐQT	24/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.
3	03/2023/NQ-HĐQT	16/05/2023	Thông qua phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT Công ty.
4	04/2023/NQ-HĐQT	07/06/2023	Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các giao dịch, hợp đồng giữa Công ty và người có liên quan.
5	05/2023/NQ-HĐQT	29/06/2023	Thông qua ký hợp đồng số 62/06/2023/HĐVT/HĐ với Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP v/v cung cấp ống HDPE và phụ kiện tại kho các công trình thuộc dự án Becamex Bình Định.
6	06/2023/NQ-HĐQT	12/08/2023	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, bảo lãnh mở L/C và các hình thức cấp tính dụng khác tại Ngân hàng BIDV- CN Bình Dương

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC BECAMEX BCE:

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện công tác điều hành đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Becamex BCE và những quy chế, quy định đã ban hành. Đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ nhằm hoàn thành chỉ tiêu do Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đề ra. Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành, đề ra những giải pháp để đáp ứng các ảnh hưởng của yếu tố bên ngoài đến hoạt động kinh doanh của công ty.

CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

Công ty không thành lập tiểu ban nào thuộc Hội đồng quản trị



5 BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện các hoạt động sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua;
- Theo dõi, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;
- Giám sát, đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;
- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ quý, năm, đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp với số thành viên tham gia như sau:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Đức Thịnh	1/3	33%	100%	Từ nhiệm
2	Ông Nguyễn Hải Hoàng	3/3	100%	100%	
3	Bà Huỳnh Thị Quế Anh	3/3	100%	100%	
4	Bà Lê Thị Thùy Dương	2/3	66%	100%	Thành viên BKS (nhiệm kỳ 2022-2027) từ ngày 19/04/2023

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Ban kiểm soát Công ty thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính – kế toán, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến, kiến nghị trong việc giám sát hoạt động tổ chức và điều hành kinh doanh của công ty trong các cuộc họp.

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban TGD, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty thường xuyên tham gia các khóa học phổ biến về luật chuyên ngành, hướng dẫn Công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

5 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên thông qua hàng năm và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

STT	Thành viên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao
I Ban Tổng Giám đốc					
1	Ông Nguyễn Kim Tiên	Tổng Giám đốc	608.760.000	-	-
2	Bà Hồ Minh Diễm Thúy	Phó Tổng Giám đốc	488.760.000	-	-
3	Ông Lý Tấn Trí	Phó Tổng Giám đốc	488.760.000	-	-
II Kế toán trưởng					
1	Bà Lương Thị Quỳnh Hoa	Kế toán trưởng	428.760.000	-	-

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

Không có



5 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Setia Becamex	Công ty cùng tập đoàn	3700848665 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Bình Dương	Đường R11-1, EcoLakes Mỹ Phước, KP 6, Thới Hòa, Bến Cát, Bình Dương	Năm 2023	04/2023/NQ-HDQT	12.173.680.821	Thi công hệ thống đường thoát nước mưa, cống hộp, nước thải khu R2A – Ecolakes, thảm nhựa 02 lớp cho 110 căn Semi-D và Vil-las tại khu R4A
2	Công ty CP Công nghệ & Truyền thông VN	Công ty cùng tập đoàn	37008614497 Cấp ngày 10/4/2017 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Bình Dương	P Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Năm 2023	04/2023/NQ-HDQT	629.234.935	Phí dịch vụ (internet, điện thoại, thuê máy chủ)
					Năm 2023	04/2023/NQ-HDQT	292.283.303	Phí xử lý nước thải và phí quản lý
					Năm 2023	04/2023/NQ-HDQT	3.286.028.947	Thi công công trình (ép cọc thử; thoát nước mưa nước thải KĐC Việt Sing)
					Năm 2023	04/2023/NQ-HDQT	5.636.413.700	Bán ống HDPE
3	Tổng công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp – CTCP	Công ty liên kết	3700145020 cấp ngày 03/06/2010 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Bình Dương	Tầng 9, Tòa nhà WTC Tower, số 1 đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Tháng 06/2023	05/2023/NQ-HDQT	103.605.055.950	Cung cấp ống HDPE (HĐ số 62/06/2023/HĐVT/HĐ)
					Tháng 06/2023	04/2023/NQ-HDQT	72.221.531.800	Cung cấp ống HDPE (HĐ số 71/06/2023/HĐVT/HĐ)
					Tháng 06/2023	04/2023/NQ-HDQT	98.132.458.886	Cung cấp ống HDPE (HĐ số 61/06/2023/HĐVT-HĐ)
					Tháng 10/2023	04/2023/NQ-HDQT	3.148.364.536	Thi công hồ bơi, khu thay đồ, WC tại Bàu Bàng



5 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY (TIẾP THEO)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước	Công ty cùng tập đoàn	3800405138 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Bình Phước	QL14, tổ 8, ấp 3, xã Minh Thành, Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Năm 2023	04/2023/NQ-HĐQT	59.071.293.051	Thi công công trình
5	Công ty TNHH MTV Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Định	Công ty cùng tập đoàn	4101567610 cấp ngày 15/07/2020 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Bình Định	Số 11 đường Ngô Mây, P.Nguyễn Văn Cừ, TP Quy Nhơn, Bình Định	Năm 2023	04/2023/NQ-HĐQT	4.502.847.000	Bán ống HDPE
6	Công ty TNHH MTV SX TM Nhựa Bình Dương	Công ty con	3703006434 cấp ngày 29/10/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Bình Dương	Đường NA4 KCN Mỹ Phước 2, Bến Cát, BD	Năm 2023	04/2023/NQ-HĐQT	69.000.000	Vận chuyển ống HDPE
							6.219.108.500	Mua ống HDPE



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NỖ LỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN LIỆU

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI
LAO ĐỘNG

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG
ĐỊA PHƯƠNG

06



6 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NỖ LỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Becamex BCE cam kết đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững thông qua việc duy trì và thúc đẩy các tiêu chuẩn môi trường trong mọi hoạt động kinh doanh. Với lĩnh vực xây dựng, khả năng tác động đến môi trường rất lớn, và việc tuân thủ tiêu chuẩn phát triển bền vững trở thành trách nhiệm hàng đầu. Điều này không chỉ là một yêu cầu mà còn là cam kết để bảo vệ môi trường và cộng đồng.

Becamex BCE luôn hướng đến việc thực hiện các chương trình hành động quốc gia về phát triển bền vững, với mục tiêu chính là bảo vệ môi trường bền vững và sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách hiệu quả. Công ty không chỉ giảm tác động tiêu cực đối với môi trường qua các biện pháp tiết kiệm năng lượng và tài nguyên, mà còn tích cực thúc đẩy việc tái sử dụng giấy và các sản phẩm khác, giảm lượng rác thải và quản lý chất thải nguy hại.

Trong mỗi dự án xây dựng, chúng tôi không chỉ đặt ra các tiêu chuẩn về môi trường mà còn tận dụng việc trồng

cây xanh để cải thiện chất lượng không khí và môi trường xung quanh. Đồng thời, chúng tôi tập trung vào việc xử lý rác thải và chất thải trong quá trình hoạt động để không chỉ giảm thiểu tác động tiêu cực mà còn chuyển đổi nhận thức của cộng đồng và từng cá nhân về bảo vệ môi trường.

Để đảm bảo tuân thủ nghiêm túc theo Luật bảo vệ môi trường, chúng tôi đã xây dựng các công trình và sản phẩm xanh, sạch và thân thiện với môi trường. Ban chỉ huy công trình luôn giữ vai trò quan trọng trong việc giám sát việc thi công để đảm bảo rằng mọi yêu cầu về bảo vệ môi trường đều được đáp ứng, từ việc kiểm soát tiếng ồn, bụi đến việc quản lý chất thải và giữ cho quá trình vận chuyển vật tư xây dựng không gây tác động tiêu cực đến môi trường. Do vậy, công ty BCE chưa từng bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. Chúng tôi không chỉ xây dựng, mà còn xây dựng một tương lai bền vững cho cả xã hội và môi trường, không ngừng nỗ lực và đổi mới để chúng ta có một hành trình phát triển xanh và an toàn



TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Do đặc thù của ngành xây dựng là năng lượng được sử dụng chủ yếu đến từ hoạt động của các thiết bị xây dựng, vận chuyển và vận hành hệ thống. Trong những năm qua, Công ty luôn chú trọng việc đến việc sử dụng nguồn năng lượng hiệu quả, tiết kiệm. Tại các công trường, BCE đã lên kế hoạch kỹ lưỡng, phối hợp nhịp nhàng để kiểm soát thời gian vận hành các máy móc thiết bị hạng nặng như cầu tháp,... để sử dụng năng lượng hợp lý nhất. Công ty cũng không ngừng tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho từng nhân viên, quyết tâm đồng lòng giảm thiểu những tác động tiêu cực đến môi trường. Tại văn phòng, công ty áp dụng các giải pháp thông minh như sử dụng đèn LED, tận dụng ánh sáng tự nhiên, và quản lý thời gian bật tắt đèn một cách hợp lý để tiết kiệm năng lượng điện. Đồng thời, chúng tôi không ngừng cải tiến và tích hợp các nguồn năng lượng sạch và bền vững vào các dự án xây dựng của mình. Việc tiêu thụ điện luôn được sử dụng tiết kiệm tối đa với việc ưu tiên sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện theo đúng tiêu chuẩn. Trong năm, lượng điện năng tiêu thụ của toàn Công ty là 120.768KWh.

TIÊU THỤ NƯỚC

Trong công tác thi công xây dựng, Becamex BCE luôn chú trọng đến công tác tiết kiệm nước sinh hoạt, kiểm soát các điểm cung cấp nước, tận dụng các nguồn nước từ thiên nhiên như nước mưa, quan tâm đến tiêu thụ nước ở các dự án mà Công ty xây dựng. Tại các công trường xây dựng, nước được sử dụng chủ yếu từ các giếng khoan. Công ty luôn lên các kế hoạch, chính sách nhằm đảm bảo sử dụng nguồn nước hợp lý, tránh xả thải gây lãng phí. Song song đó, đối với khu vực văn phòng, Công ty luôn khuyến khích phát động nhân viên tham gia thực hiện tiết kiệm nước. Bên cạnh đó, Công ty cũng tránh gây xả thải ra các nguồn nước lân cận, gây ảnh hưởng đến hoạt động của chính Công ty và người dân sinh sống tại các khu vực xung quanh. Trong năm, lượng nước mà Công ty tiêu thụ là 1.008 m³ nước



6 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

BCE luôn đề cao tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Do đó, Công ty luôn chủ động xây dựng các chính sách quản trị nguồn nhân lực hợp lý, đảm bảo được các quyền lợi cơ bản đối với công nhân viên cùng những phúc lợi đãi ngộ tốt nhằm giữ chân nhân tài có chất lượng cao. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tính đến 31/12/2023, tổng số người lao động của Công ty là 92 người với mức thu nhập trung bình là 167 triệu đồng/người/năm, tăng 7% so với năm 2022.



CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỜNG, PHÚC LỢI, ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Các chính sách về lương thưởng, điều kiện làm việc luôn được BCE xem xét và thay đổi định kỳ nhằm tăng tính cạnh tranh, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho Công ty, đồng thời tạo động lực làm việc cho đội ngũ lao động, qua đó nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính sách lương, thưởng được Công ty xây dựng dựa trên Luật Lao động do Nhà nước ban hành và quy định. Việc xác định mức lương và thưởng cho cán bộ nhân viên (CBNV) được thực hiện thông qua việc đánh giá chất lượng công việc, vị trí công việc, và tương xứng với trình độ, năng lực của từng cá nhân. Bên cạnh đó, quỹ lương của Công ty được phân bổ dựa trên hiệu suất làm việc của từng thành viên, đảm bảo tính công bằng đối với mọi nhân viên Công ty. Ngoài ra, CBNV của Công ty còn được hưởng chính sách thưởng theo dự án, theo quý hoặc theo năm, tùy thuộc vào hiệu suất công việc so với kế hoạch công ty đã đề ra. Công ty cũng tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho đội ngũ nhân viên của mình, đảm bảo sức khỏe lao động của toàn thể Công ty.

VỀ MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

BCE luôn trang bị đầy đủ cho công nhân viên các thiết bị phòng hộ đảm bảo an toàn lao động khi tham gia quá trình sản xuất. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên tổ chức kiểm tra môi trường lao động hàng năm để phát hiện và khắc phục các yếu tố nguy hiểm đến sức khỏe và an toàn tính mạng của người lao động.

VỀ BẢO HIỂM SỨC KHỎE

Được tham gia đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, trợ cấp ốm đau, thai sản... Tất cả các phúc lợi này đều được Công ty thực hiện đầy đủ, đảm bảo thời gian chi trả đúng quy định. Trong quá trình làm việc, tất cả nhân viên đều được trang bị bảo hộ lao động, thường xuyên tổ chức các lớp huấn luyện về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và tránh các bệnh nghề nghiệp. Song song đó, Công ty cũng hợp tác với các đơn vị y tế để hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ giúp CBNV có thêm những thông tin hữu ích để chăm sóc sức khỏe cho bản thân.

VỀ ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN

Định kỳ hàng năm, Công ty tổ chức các buổi tập huấn, đào tạo để nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ nhân viên Công ty. Nhằm tạo thêm nhiều điều kiện cho CBNV có thể đáp ứng được yêu cầu cao trong công việc, Công ty luôn xây dựng các chương trình, chính sách đào tạo hàng năm để nâng cao năng lực cán bộ, đặt nền móng cho thể hệ quản lý tiếp theo của Becamex BCE.

HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THỂ, PHONG TRÀO

Các phong trào thể dục, thể thao, văn nghệ và các hoạt động tinh thần luôn được Công ty thực hiện vào cuối tuần hoặc các dịp đặc biệt trong năm như Quốc tế Phụ Nữ 8/3, ngày Phụ Nữ Việt Nam, Tết Nguyên Đán... nhằm tạo sự giao lưu, đoàn kết và xây dựng tinh thần tích cực, rèn luyện sức khỏe trong tập thể Công ty. Ngoài ra, Công ty còn quan tâm hỗ trợ những gia đình nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, trao các phần quà hỗ trợ đến tận tay người nhận.



CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Để doanh nghiệp có thể phát triển bền vững, thì sự ủng hộ tin tưởng của cộng đồng và xã hội là yếu tố không thể thiếu. Do đó, Công ty đã thực hiện nhiều công tác hỗ trợ cộng đồng thông qua nhiều hoạt động ý nghĩa, chung tay trong việc thực thi và triển khai hàng loạt các hoạt động gắn liền với trách nhiệm của doanh nghiệp trong sự phát triển của chung của xã hội. Công ty thực hiện triển khai nhiều chính sách hỗ trợ cho cộng đồng địa phương và xã hội với nhiều hoạt động thiện nguyện ý nghĩa như đóng góp vào quỹ phòng chống thiên tai, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, tặng quà cho các hộ nghèo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

07



Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Đỗ Quang Ngồn
Chủ tịch

Ngày 21 tháng 3 năm 2024

Head Office : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ho Noi : 40 Giang Wo St., Dong Da Dist., Ho Noi City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 mta.br@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot ST19 85A.01, St. No.13, Le Hoang Phong Urban Area, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nh@a-c.com.vn
Branch in Cao Tho : 13-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Cao Tho City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



Số: 1.0566/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2024, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Thị Phước Tiên
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1199-2023-008-1
Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Hoàng Yến
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0088-2023-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		514.572.404.071	486.341.908.816
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	35.610.063.979	19.111.389.425
1. Tiền	111		18.110.063.979	18.111.389.425
2. Các khoản tương đương tiền	112		17.500.000.000	1.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		425.666.691.166	411.026.810.343
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2a	339.446.492.748	326.260.613.125
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	2.018.239.175	3.677.073.017
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	84.201.959.243	81.089.124.201
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.5	29.635.461.680	28.499.386.485
1. Hàng tồn kho	141		29.635.461.680	28.499.386.485
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		23.660.187.246	27.704.322.563
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	335.121.016	412.988.849
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		20.502.396.042	24.468.663.526
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	2.822.670.188	2.822.670.188
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm	
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200	164.119.463.551	158.152.016.754	
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	86.915.929.534	77.478.359.386	
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.2b	86.603.089.534	77.165.519.386
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	312.840.000	312.840.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220	35.892.434.400	37.881.091.175	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	16.690.735.642	17.970.085.845
- Nguyên giá	222		58.024.503.226	60.054.556.652
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(41.333.767.584)	(42.084.470.807)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	19.201.698.758	19.911.005.330
- Nguyên giá	228		22.681.408.070	22.681.408.070
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.479.709.312)	(2.770.402.740)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		12.674.400.139	11.403.476.140
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	12.674.400.139	11.403.476.140
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		25.538.633.948	28.191.354.851
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.10	30.000.000.000	30.000.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.10	(4.461.366.052)	(1.808.645.149)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.098.065.530	3.197.735.202
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	3.098.065.530	3.197.735.202
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.11	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		678.691.867.622	644.493.925.570



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		343.753.370.243	311.870.035.693
I. Nợ ngắn hạn	310		343.753.370.243	308.974.160.889
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	107.475.075.419	182.175.319.951
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	82.928.728.491	155.900.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	14.383.032	154.413.642
4. Phải trả người lao động	314	V.15	1.197.284.258	2.087.799.644
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	32.361.231.463	20.293.243.506
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	5.468.342.754	5.208.669.895
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	102.608.254.351	91.518.202.639
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19a	8.475.415.082	4.089.456.220
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	3.224.655.393	3.291.155.393
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	2.895.874.804
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.19b	-	2.895.874.804
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		334.938.497.379	332.623.889.877
I. Vốn chủ sở hữu	410		334.938.497.379	332.623.889.877
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21	350.000.000.000	350.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		350.000.000.000	350.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.21	156.705.545	156.705.545
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.21	23.363.244.922	23.363.244.922
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21	(38.581.453.088)	(40.896.060.590)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(40.896.060.591)	(40.896.060.590)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.314.607.503	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		678.691.867.622	644.493.925.570

Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024


 Vương Nguyễn Thanh Hậu
 Người lập


 Lương Thị Quỳnh Hoa
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Kim Tiên
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	104.873.338.046	102.593.676.606
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		104.873.338.046	102.593.676.606
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	69.253.662.938	123.773.566.681
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		35.619.675.108	(21.179.890.075)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	588.080.487	787.947.089
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	11.616.619.302	10.709.308.832
Trong đó: chi phí lãi vay	23		8.963.898.399	8.900.663.683
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	20.036.348.004	23.361.738.512
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.554.788.289	(54.462.990.330)
11. Thu nhập khác	31	VI.6	2.042.577.559	1.643.339.604
12. Chi phí khác	32	VI.7	4.282.758.345	5.576.409.865
13. Lợi nhuận khác	40		(2.240.180.786)	(3.933.070.261)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.314.607.503	(58.396.060.591)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.314.607.503	(58.396.060.591)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8		
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8		

Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024

Vương Nguyễn Thanh Hậu
Người lập

Lương Thị Quỳnh Hoa
Kế toán trưởng

Nguyễn Kim Tiên
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.314.607.503	(58.396.060.591)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7, V.8	2.191.580.840	2.220.494.048
- Các khoản dự phòng	03	V.10; V.19	4.142.804.962	8.521.102.605
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3; VI.6	(928.499.234)	(1.767.675.838)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	8.963.898.399	8.900.663.683
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		16.684.392.470	(40.521.476.093)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(20.111.183.488)	98.770.796.033
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.136.075.195)	45.508.547.359
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		18.860.399.223	(59.421.512.187)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		177.537.505	720.043.573
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.16; VI.4	(8.657.522.908)	(9.833.515.786)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(276.872.986)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.20	(66.500.000)	(3.126.060.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		5.751.047.607	31.819.949.912
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7, V.9, VII	(1.270.923.999)	(7.566.165.687)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.7; VI.6	359.370.000	1.060.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(30.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	569.129.234	739.722.510
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(342.424.765)	(35.766.443.177)



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18	79.506.222.978	94.518.202.639
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18	(68.416.171.266)	(143.235.266.612)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(76.792.680)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		11.090.051.712	(48.793.856.653)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		16.498.674.554	(52.740.349.918)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	19.111.389.425	71.851.739.343
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	35.610.063.979	19.111.389.425

Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024


Vương Nguyễn Thanh Hậu
 Người lập


Lương Thị Quỳnh Hoa
 Kế toán trưởng


Nguyễn Kim Tiên
 Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG**

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là xây dựng và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Xây dựng các loại nhà ở; Xây dựng công trình giao thông; San lấp mặt bằng; Thi công điện dân dụng và điện công nghiệp; Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu dân cư và khu công nghiệp.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng. Đối với các hoạt động kinh doanh của các dự án kinh doanh bất động sản chu kỳ sản xuất kinh doanh theo thời gian quy định tại phương án kinh doanh.

5. Cấu trúc Công ty**Công ty con**

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương có trụ sở chính tại lô C-5B và C-6B-CN đường NA4, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng nhựa. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 100,00%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 97 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 97 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư vào công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang:
 - Xây dựng dự án bất động sản: bao gồm chi phí xây dựng, lãi vay và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
 - Sản xuất sản phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là tiền thuê đất.

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	05 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05
Tài sản cố định hữu hình khác	04 - 05

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra để có quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất của Công ty được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất (49 năm).

Chương trình phần mềm

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng từ 03 - 08 năm.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Các khoản dự phòng phải trả của Công ty chỉ có dự phòng bảo hành công trình xây dựng. Dự phòng bảo hành công trình xây dựng được lập cho từng công trình xây dựng có cam kết bảo hành.

Mức trích lập dự phòng bảo hành từ 01% đến 05% trên doanh thu công trình xây lắp có yêu cầu bảo hành. Tỷ lệ này được ước tính dựa trên các dữ liệu về chi phí bảo hành trong những năm trước và tỷ lệ gia quyền của tất cả các hậu quả có thể xảy ra với các xác suất tương ứng. Khi hết thời gian bảo hành, khoản dự phòng bảo hành công trình xây dựng không sử dụng hoặc sử dụng không hết được ghi nhận vào thu nhập khác.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu bán bất động sản

Doanh thu bán bất động sản mà Công ty là chủ đầu tư được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời tất cả các điều kiện sau:

- Bất động sản đã hoàn thành toàn bộ và bàn giao cho người mua, Công ty đã chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu bất động sản cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý bất động sản như người sở hữu bất động sản hoặc quyền kiểm soát bất động sản.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán bất động sản.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán bất động sản.

Trường hợp khách hàng có quyền hoàn thiện nội thất của bất động sản và Công ty thực hiện việc hoàn thiện nội thất của bất động sản theo đúng thiết kế, mẫu mã, yêu cầu của khách hàng theo một hợp đồng hoàn thiện nội thất bất động sản riêng thì doanh thu được ghi nhận khi hoàn thành, bàn giao phần xây thô cho khách hàng.

Doanh thu bán bất động sản phân lô bán nền

Doanh thu bán bất động sản phân lô bán nền đối với hợp đồng không hủy ngang được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời tất cả các điều kiện sau:

- Đã chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sử dụng đất cho người mua.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán nền đất.
- Công ty đã thu được hoặc chắc chắn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán nền đất.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Thuế thu nhập hoãn lại**

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	1.809.178.163	235.179.101
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	16.300.885.816	17.876.210.324
Các khoản tương đương tiền – Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng	17.500.000.000	1.000.000.000
Cộng	35.610.063.979	19.111.389.425

2. Phải thu của khách hàng**2a. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	73.674.633.398	24.608.456.900
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	61.914.427.003	20.006.518.611
Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore	4.137.562.453	4.137.562.453
Công ty Cổ phần Setiabecamex	4.968.957.782	464.375.836
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	2.577.956.160	-
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương	75.730.000	-
Phải thu các khách hàng khác	265.771.859.350	301.652.156.225
Công ty TNHH Nội thất Gỗ Phú Đình	20.765.873.459	40.765.873.459
Các khách hàng khác	245.005.985.891	260.886.282.766
Cộng	339.446.492.748	326.260.613.125

2b. Phải thu dài hạn của khách hàng

Phải thu dài hạn các khách hàng mua bất động sản.

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu đường Bàu Bàng	-	1.739.781.555
Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng Thiên Đại Việt	1.549.379.886	1.549.379.886
Các nhà cung cấp khác	468.859.289	387.911.576
Cộng	2.018.239.175	3.677.073.017

4. Phải thu khác**4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các bên liên quan	18.686.659.448	-	18.203.759.448	-
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương - Phải thu tiền chi hộ	14.252.054.730	-	13.769.154.730	-
Ông Lý Tấn Trí - Phải thu tiền đất ứng trước dự án Bàu Bàng	4.434.604.718	-	4.434.604.718	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	65.515.299.795	-	62.885.364.753	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp cho số tiền nhận trước chuyển nhượng bất động sản	799.888.879	-	799.888.879	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	51.000.000	-	51.000.000	-
Tạm ứng	11.488.500	-	172.488.277	-
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	116.126.350	-	119.206.850	-
Phải thu tiền đất ứng trước cho khách hàng	61.733.020.282	-	61.733.020.282	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.803.775.784	-	9.760.465	-
Cộng	84.201.959.243	-	81.089.124.201	-

4b. Phải thu dài hạn khác

Phải thu về khoản ký quỹ tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP về việc thi công giai đoạn 1 Thành phố mới Bình Dương.

5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	188.370.185	-	188.370.185	-
Hàng hóa	5.326.410.125	-	-	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang xây dựng	24.120.681.370	-	28.311.016.300	-
Cộng	29.635.461.680	-	28.499.386.485	-

6. Chi phí trả trước

6a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	10.733.331	128.994.170
Chi phí sửa chữa	59.814.560	62.210.790
Phí thuê máy chủ, bảo trì phần mềm eoffice	264.573.125	-
Chi phí khác	-	221.783.889
Cộng	335.121.016	412.988.849

6b. Chi phí trả trước dài hạn

Tiền thuê đất trả trước.

7. Tài sản cố định hữu hình

Thông tin về biến động của tài sản cố định hữu hình được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.397.253.248 VND (số đầu năm là 2.646.702.324 VND) đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương (xem thuyết minh số V.18).

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	17.843.273.797	4.838.134.273	22.681.408.070
Số cuối năm	17.843.273.797	4.838.134.273	22.681.408.070
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	61.632.000	61.632.000
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	1.693.010.469	1.077.392.271	2.770.402.740
Khấu hao trong năm	112.243.788	597.062.784	709.306.572
Số cuối năm	1.805.254.257	1.674.455.055	3.479.709.312
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	16.150.263.328	3.760.742.002	19.911.005.330
Số cuối năm	16.038.019.540	3.163.679.218	19.201.698.758
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh năm	-	-	-

Quyền sử dụng đất đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương (xem thuyết minh số V.18).

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Chuyển tài sản		Số cuối năm
			mua hộ cho công ty con	Kết chuyển vào chi phí	
Mua sắm tài sản cố định	-	439.000.000	(439.000.000)	-	-
Xây dựng cơ bản dở dang	11.403.476.140	1.662.613.071	-	(391.689.072)	12.674.400.139
<i>Công trình Nhà máy HDPE</i>	<i>11.403.476.140</i>	<i>1.662.613.071</i>	<i>-</i>	<i>(391.689.072)</i>	<i>12.674.400.139</i>
Cộng	11.403.476.140	2.101.613.071	(439.000.000)	(391.689.072)	12.674.400.139

10. Đầu tư vào công ty con

Khoản đầu tư vào Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương với giá gốc và dự phòng tại ngày kết thúc năm tài chính lần lượt là 30.000.000.000 VND và 4.461.366.052 VND (số đầu năm là 30.000.000.000 VND và 1.808.645.149 VND).

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3703006434 ngày 29 tháng 10 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương 30.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của các công ty con

Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương đã đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh từ tháng 7 năm 2022.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)*Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác*

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.808.645.149	-
Trích lập dự phòng bổ sung	2.652.720.903	1.808.645.149
Số cuối năm	4.461.366.052	1.808.645.149

Giao dịch với các công ty con

Trong năm, Công ty chỉ phát sinh các giao dịch sau với Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương như sau:

	Năm nay	Năm trước
Chi hộ	439.000.000	13.736.484.730
Nhờ chi hộ	-	28.598.380.256
Góp vốn	-	30.000.000.000
Mua hàng hóa	6.219.108.500	-
Cung cấp dịch vụ vận chuyển	69.000.000	-

11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại*Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận*

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho những khoản sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay ⁽ⁱ⁾	11.951.878.394	8.112.716.594
Lỗ tính thuế ⁽ⁱⁱ⁾	33.978.457.138	44.427.842.785
Cộng	45.930.335.531	52.540.559.379

⁽ⁱ⁾ Chi tiết chi phí lãi vay chưa ghi nhận như sau:

Năm 2022	8.112.716.594
Năm 2023	3.839.161.800
Cộng	11.951.878.394

Theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ, từ kỳ tính thuế năm 2019 trở đi, phần chi phí lãi vay không được trừ được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận do ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những khoản chi phí lãi vay được chuyển này.

⁽ⁱⁱ⁾ Lỗ tính thuế năm 2022.

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	99.927.120.091	172.601.865.560
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	97.062.098.668	171.035.009.500
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam	1.595.726.043	1.566.856.060
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương	1.269.295.380	-
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	7.547.955.328	9.573.454.391
Cộng	107.475.075.419	182.175.319.951

Công ty không có khoản nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước của bên liên quan</i>	81.172.856.891	-
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	81.172.856.891	-
<i>Các khách hàng khác</i>	1.755.871.600	155.900.000
Cộng	82.928.728.491	155.900.000

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Thông tin về biến động của Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước được trình bày ở Phụ lục 02 đính kèm.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.314.607.503	(58.396.060.591)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Chi phí lãi vay không được trừ ⁽ⁱ⁾	3.839.161.800	8.112.716.594
- Các khoản điều chỉnh tăng khác	4.295.616.345	5.855.501.212
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	10.449.385.647	(44.427.842.785)
Lỗ các năm trước được chuyển	(10.449.385.647)	-
Thu nhập tính thuế	-	(44.427.842.785)
<i>Trong đó:</i>		
- Thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh bất động sản	29.402.652.727	-
- Thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh	(19.254.803.013)	(44.427.842.785)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

0) Chi phí lãi vay không được trừ này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp theo sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả cho nhân viên.

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	667.550.785	361.175.294
Trích trước chi phí công trình nhà phố thương mại khu liên hiệp Richtown	-	2.857.000.819
Trích trước chi phí công trình nhà ở công nhân Bình Phước Lô AM16	25.001.632.013	11.479.154.544
Trích trước chi phí công trình Nhà xưởng Công ty TNHH Nội thất Gỗ Phú Đình Giai đoạn 2 (6 xưởng)	2.393.598.620	2.739.225.893
Trích trước chi phí dự án Hệ thống đường, thoát nước mưa, nước thải khu R2A - Ecolakes	1.561.434.528	2.856.686.956
Trích trước chi phí công trình Chung cư cao tầng khu 6 Vietsing (ép cọc thử)	1.578.885.929	-
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.158.129.588	-
Cộng	32.361.231.463	20.293.243.506

17. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả bên liên quan	4.635.949.065	4.433.025.000
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP - Phải trả tiền đất ứng trước cho khách hàng	4.433.025.000	4.433.025.000
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP - Chi hộ	202.924.065	-
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	832.393.689	775.644.895
Kinh phí công đoàn	79.634.916	96.851.116
Nhận ký quỹ ngắn hạn	120.000.000	20.000.000
Cổ tức phải trả	455.314.895	455.314.895
Chi phí bảo hành giữ lại của nhà thầu	176.943.878	203.478.884
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	500.000	-
Cộng	5.468.342.754	5.208.669.895

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**18. Vay ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	102.608.254.351	87.518.202.639
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương ⁽⁰⁾	102.608.254.351	87.518.202.639
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	4.000.000.000
Bà Đặng Thị Diệu	-	2.000.000.000
Bà Bùi Thị Huỳnh Lam	-	2.000.000.000
Cộng	102.608.254.351	91.518.202.639

0) Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương để bổ sung vốn lưu động với lãi suất được quy định cụ thể trong từng kế ước nhận nợ. Khoản vay này được thế chấp bằng một số tài sản cố định hữu hình và quyền sử dụng đất của Công ty (xem thuyết minh số V.7 và V.8).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số tiền vay			
	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	87.518.202.639	79.506.222.978	(64.416.171.266)	102.608.254.351
Vay ngắn hạn các cá nhân	4.000.000.000	-	(4.000.000.000)	-
Cộng	91.518.202.639	79.506.222.978	(68.416.171.266)	102.608.254.351

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Dự phòng phải trả**19a. Dự phòng phải trả ngắn hạn**

Dự phòng nợ phải trả ngắn hạn liên quan đến khoản bảo hành công trình xây lắp. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	4.089.456.220	272.873.568
Tăng do trích lập	1.490.084.058	4.089.456.220
Kết chuyển từ dự phòng phải trả dài hạn	2.895.874.804	-
Số hoàn nhập	-	(272.873.568)
Số cuối năm	8.475.415.082	4.089.456.220

19b. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng nợ phải trả dài hạn liên quan đến khoản bảo hành công trình xây lắp dự án Ecolake. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	2.895.874.804	-
Tăng do trích lập	-	2.895.874.804
Kết chuyển sang dự phòng phải trả ngắn hạn	(2.895.874.804)	-
Số cuối năm	-	2.895.874.804

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	3.150.344.462	(66.500.000)	3.083.844.462
Quỹ phúc lợi	140.810.931	-	140.810.931
Cộng	3.291.155.393	(66.500.000)	3.224.655.393

21. Vốn chủ sở hữu**21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 03 đính kèm.

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	155.472.580.000	155.472.580.000
Các cổ đông khác	194.527.420.000	194.527.420.000
Cộng	350.000.000.000	350.000.000.000

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	35.000.000	35.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	35.000.000	35.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	35.000.000	35.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	35.000.000	35.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	35.000.000	35.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

21d. Phân phối lợi nhuận

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, cổ tức năm 2021 phân phối cho cổ đông là 17.500.000.000 VND và thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 350.000.000.000 VND lên 700.000.000.000 VND để bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 đã thống nhất hoãn chi trả cổ tức năm 2021 và không thực hiện chia cổ tức năm 2022 để tập trung nguồn vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời cũng đã thông qua việc không thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	939.682.500	-
Doanh thu bán bất động sản	29.402.652.727	-
Doanh thu hoạt động xây dựng	74.531.002.819	102.593.676.606
Cộng	104.873.338.046	102.593.676.606

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP		
Xây dựng công trình	3.286.028.947	-
Bán hàng	939.682.500	-
Công ty Cổ phần Setiabecamex		
Xây dựng công trình	12.173.680.821	10.304.051.575
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước		
Xây dựng công trình	59.071.293.051	104.816.285.707
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển	-	(1.818.181.818)

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	892.698.375	-
Giá vốn xây dựng	66.870.880.505	116.788.235.657
Dự phòng bảo hành công trình	1.490.084.058	6.985.331.024
Cộng	69.253.662.938	123.773.566.681

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	569.129.234	739.722.510
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	18.951.253	48.224.579
Cộng	588.080.487	787.947.089

4. Chi phí hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	8.963.898.399	8.900.663.683
Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính	2.652.720.903	1.808.645.149
Cộng	11.616.619.302	10.709.308.832

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	15.148.410.333	17.840.030.712
Chi phí đồ dùng văn phòng	903.288.339	910.395.499
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.261.657.688	1.240.904.232
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.469.102.369	1.683.700.568
Các chi phí khác	1.253.889.275	1.686.707.501
Cộng	20.036.348.004	23.361.738.512

6. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	359.370.000	1.027.953.328
Thu từ các khoản tồn lâu không thanh toán	1.314.207.559	-
Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình	-	272.873.568
Thu tiền lãi chậm nộp căn hộ	300.000.000	-
Thu nhập khác	69.000.000	342.512.708
Cộng	2.042.577.559	1.643.339.604

7. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí bồi thường, lãi phạt	4.273.238.822	5.336.409.865
Chi phí khác	9.519.523	240.000.000
Cộng	4.282.758.345	5.576.409.865

8. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	903.288.339	911.154.759
Chi phí nhân công	17.784.463.606	20.545.599.357
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.191.580.840	2.220.494.048
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.200.024.917	2.681.479.055
Chi phí khác	1.742.684.744	6.993.541.648
Cộng	25.822.042.446	33.352.268.867

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Tại ngày kết thúc năm tài chính, khoản phải trả Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP đã chi hộ mua tài sản là 202.924.065 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.4a.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

		Năm nay	Năm trước
<i>Các thành viên Ban Tổng Giám đốc</i>			
Ông Nguyễn Văn Thanh Huy - Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 28/4/2022	-	191.460.000
Ông Nguyễn Kim Tiên - Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 28/4/2022	-	-
Ông Nguyễn Kim Tiên - Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17/10/2022	608.760.000	678.760.000
Ông Lý Tấn Trí - Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 28/4/2022 đến ngày 27/9/2022	-	-
Ông Lý Tấn Trí - Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18/11/2022	488.760.000	588.760.000
Bà Hồ Minh Diễm Thúy - Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 27/9/2022 đến ngày 17/10/2022	-	-
Bà Hồ Minh Diễm Thúy - Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17/10/2022	488.760.000	513.760.000
Ông Bùi Duy Hiếu - Giám đốc tài chính		15.556.000	498.760.000
Bà Lương Thị Quỳnh Hoa - Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 27/9/2022	428.760.000	443.760.000
Cộng		2.030.596.000	2.915.260.000

Do kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty không đạt kế hoạch đề ra nên Hội đồng quản trị quyết định không trích thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Nhựa Bình Dương	Công ty con
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Công ty góp vốn
Công ty Cổ phần Dược Becamex	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Becamex	Công ty con của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Định	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Becamex	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam	Công ty liên kết của công ty mẹ
Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore	Công ty liên kết của công ty mẹ
Công ty TNHH Becamex Tokyo	Công ty liên kết của công ty mẹ
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghiệp BW	Công ty liên kết của công ty mẹ
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	Công ty liên kết của công ty mẹ
Công ty Cổ phần Setiabecamex	Công ty liên kết của công ty mẹ

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số V.10 cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP		
Phí dịch vụ phải trả	292.283.303	271.368.116
Nhờ chi hộ	202.924.065	-
Nhận ứng trước tiền xây dựng	82.187.713.991	-
Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Becamex		
Mua nguyên vật liệu	-	4.827.300
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam		
Phí dịch vụ	629.234.935	2.095.836.247
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước		
Thu tiền hỗ trợ dự án Bình Phước	-	22.768.000.000
Nhận ứng trước tiền xây dựng	-	50.000.000.000
Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Becamex		
Phí dịch vụ	98.996.000	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2a, V.4, V.12, V.13 và V.17.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ cung cấp.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh bất động sản: kinh doanh nhà dự án.
- Lĩnh vực xây dựng: thi công các công trình xây dựng.
- Lĩnh vực khác.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty được trình bày ở Phụ lục 04 đính kèm.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024



Vương Nguyễn Thanh Hậu **Lương Thị Quỳnh Hoa** **Nguyễn Kim Tiên**
 Người lập biểu Kế toán trưởng Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Bảng tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

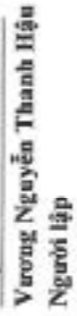
Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng	Đơn vị tính: VND
23.510.762.623	19.009.670.437	15.903.323.582	1.362.661.383	268.138.627	60.054.556.652		
202.924.065	-	-	-	-	202.924.065		
(2.232.977.491)	(2.232.977.491)	-	-	-	(2.232.977.491)		
23.713.686.688	16.776.692.946	15.903.323.582	1.362.661.383	268.138.627	58.024.503.226		
973.846.400	15.038.834.763	13.407.797.473	1.271.074.383	268.138.627	30.959.691.646		
-	-	-	-	-	-		
8.106.073.021	17.838.856.253	14.586.240.363	1.285.162.543	268.138.627	42.084.470.807		
895.195.380	152.309.268	415.921.020	18.848.600	-	1.482.274.268		
-	(2.232.977.491)	-	-	-	(2.232.977.491)		
9.001.268.401	15.758.188.030	15.002.161.383	1.304.011.143	268.138.627	41.333.767.584		
15.404.689.602	1.170.814.184	1.317.083.219	77.498.840	-	17.970.085.845		
14.712.418.287	1.018.504.916	901.162.199	58.650.240	-	16.690.735.642		

Trong đó:

Tạm thời chưa sử dụng

Đang chờ thanh lý


 Vương Nguyễn Thanh Hậu
 Người lập


 Lương Thị Quỳnh Hoa
 Kế toán trưởng


 Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024
 Nguyễn Kim Tiên
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

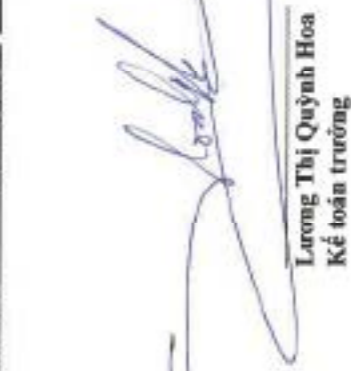
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 02: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Thuế GTGT hàng bán nội địa	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	154.413.642	-	118.176.145	(258.206.755)	14.383.032	2.822.670.188
Thuế thu nhập cá nhân	-	2.822.670.188	3.000.000	(3.000.000)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	332.924.065	(332.924.065)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	332.924.065	(332.924.065)	-	-
Cộng	154.413.642	2.822.670.188	332.924.065	(332.924.065)	14.383.032	2.822.670.188


 Vương Nguyễn Thanh Hậu
 Người lập


 Lương Thị Quỳnh Hoa
 Kế toán trưởng


 Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024
 Nguyễn Kim Tiên
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNGĐịa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 03: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		Cộng
				Đầu năm	Cuối năm	
Số dư đầu năm trước	350.000.000.000	156.705.545	20.043.042.684	22.609.340.253	392.809.088.482	
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	(58.396.060.591)	(58.396.060.591)	
Trích lập các quỹ trong năm	-	-	3.320.202.238	(5.109.340.253)	(1.789.138.015)	
Số dư cuối năm trước	350.000.000.000	156.705.545	23.363.244.922	(40.896.060.591)	332.623.889.876	
Số dư đầu năm nay	350.000.000.000	156.705.545	23.363.244.922	(40.896.060.591)	332.623.889.876	
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	2.314.607.503	2.314.607.503	
Số dư cuối năm nay	350.000.000.000	156.705.545	23.363.244.922	(38.581.453.088)	334.938.497.379	

Đơn vị tính: VND


Vương Nguyễn Thanh Hậu
Người lập


Lương Thị Quỳnh Hoa
Kế toán trưởng


Bị kiểm tra, ngày 21 tháng 3 năm 2024
Nguyễn Kim Tiên
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNGĐịa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 04: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

Đơn vị tính: VND

Năm nay	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản		Lĩnh vực xây dựng		Lĩnh vực khác		Các khoản loại trừ		Cộng
	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Chi phí tài chính	Thu nhập khác	Chi phí khác	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	
	29.402.652.727	-	29.402.652.727	74.531.002.819	939.682.500	-	-	-	104.873.338.046
	29.402.652.727	-	29.402.652.727	74.531.002.819	939.682.500	-	-	-	104.873.338.046
	29.402.652.727	-	29.402.652.727	6.170.038.256	46.984.125	-	-	-	35.619.675.108
									(20.036.348.004)
									15.583.327.104
									588.080.487
									(11.616.619.302)
									2.042.577.559
									(4.282.758.345)
									-
									2.314.607.503
									-
									1.473.848.064
									-
									2.224.804.064
									-
									1.490.084.058



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 04: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực xây dựng	Lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm trước					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	-	102.593.676.606	-	-	102.593.676.606
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	-	102.593.676.606	-	-	102.593.676.606
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	-	(21.179.890.075)	-	-	(21.179.890.075)
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	(23.361.738.512)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	-	(44.541.628.587)
Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	-	-	787.947.089
Chi phí tài chính	-	-	-	-	(10.709.308.832)
Chi phí khác	-	-	-	-	1.643.339.604
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-	(5.576.409.865)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	-	(58.396.060.591)
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	892.500.000	26.208.227.749	-	29.100.727.749
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	2.320.163.720	-	-	2.320.163.720
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	6.712.457.456	-	-	6.712.457.456

100% (100%)

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 04: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực xây dựng	Lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	352.111.471.467	160.071.137.517	18.000.810.264	-	530.183.419.248
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	148.508.448.374
Tổng tài sản	352.111.471.467	160.071.137.517	18.000.810.264	-	678.691.867.622
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	180.658.377.944	151.921.031.482	1.269.295.380	-	333.848.704.806
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	9.904.665.437
Tổng nợ phải trả	180.658.377.944	151.921.031.482	1.269.295.380	-	343.753.770.243
Số đầu năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	382.526.984.289	118.935.937.627	11.403.476.140	-	512.866.398.056
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	131.627.527.514
Tổng tài sản	382.526.984.289	118.935.937.627	11.403.476.140	-	644.493.925.570
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	174.409.085.613	126.718.911.506	-	-	301.127.997.119
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	10.742.038.575
Tổng nợ phải trả	174.409.085.613	126.718.911.506	-	-	311.870.035.694

Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2024


Wương Nguyễn Thanh Hậu
 Người lập

Lương Thị Quỳnh Hoa
 Kế toán trưởng


Nguyễn Kim Tiên
 Tổng Giám đốc




CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

Bình Dương, ngày 16 tháng 04 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT




Nguyễn Kim Tiên



2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



0274 222 0888



becamexbce.com.vn



Info@becamexbce

